

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐÀ NẴNG



GIÁO TRÌNH

MÔN HỌC: KỸ THUẬT THIẾT KẾ, CẮT, MAY
ÁO JACKET

NGHỀ: MAY THỜI TRANG

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDN... ngày.....tháng....năm
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng)*

Đà Nẵng, năm 2017

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Để góp phần nâng cao chất lượng dạy nghề. Việc biên soạn giáo trình Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy và học tập theo chương trình khung nghề may thời trang là việc hết sức cần thiết.

Giáo trình Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng cho sinh viên thực hành thiết kế áo Jacket, may được các cụm chi tiết và lắp ráp hoàn chỉnh áo Jacket hai lớp đúng quy cách và yêu cầu kỹ thuật, làm cơ sở vận dụng vào việc thiết kế và cắt may các sản phẩm áo Jacket đáp ứng nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng và của ngành may mặc.

Cấu trúc của giáo trình Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket gồm 3 bài, nội dung được trình bày rõ ràng, kiến thức có hệ thống. Các nội dung đều có các hình vẽ minh họa. Những hình vẽ minh họa của từng công đoạn lắp ráp các cụm chi tiết cũng như toàn bộ áo Jacket hai lớp là những hướng dẫn cần thiết giúp người học rèn luyện từng tiểu kỹ năng. được trình bày theo bài .

Mặc dù đã cố gắng trong việc nghiên cứu khi biên soạn giáo trình, tuy nhiên không tránh khỏi khiếm khuyết. Rất mong sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo, các bạn đồng nghiệp và các em học sinh - sinh viên để giáo trình ngày càng hoàn thiện hơn.

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2017

Biên soạn

Phan Thị Thu Hoa

MỤC LỤC

	TRANG
Lời giới thiệu	2
Mục lục.....	3
Giáo trình môn học.....	4
Bài mở đầu.....	5
Bài1: Thiết kế áo Jacket hai lớp	7
1. Đặc điểm kiểu mẫu.....	7
2. Số đo.....	8
3. Tính toán, dựng hình các chi tiết.....	8
4. Cắt các chi tiết.....	15
Câu hỏi ôn tập và bài tập.....	17
Bài 2: Kỹ thuật may các chi tiết áo Jacket.....	18
1. May túi coi nổi	18
2. May túi coi chìm.....	23
3. May túi khóa trần.....	29
4. May túi hai viền có khóa.....	35
Câu hỏi ôn tập.....	41
Bài 3: Kỹ thuật may hoàn chỉnh áo Jacket.....	42
1. Quy cách – Yêu cầu kỹ thuật	42
2. Bảng thống kê số lượng các chi tiết.....	42
3 . Quy trình lắp ráp	43
4. Một số sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.....	45
Câu hỏi ôn tập.....	46
Tài liệu tham khảo.....	47

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học : Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket

Mã môn học: MTT 09

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

- Vị trí:

+ Mô đun Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket là môn học chuyên môn nghề bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng nghề May thời trang;

+ Mô đun Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket được bố trí học sau mô đun sau mô đun Kỹ thuật thiết kế, cắt, may quần âu nam trong chương trình đào tạo của chuyên ngành May thời trang.

- Tính chất:

+ Mô đun Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;

- Ý nghĩa và vai trò của môn học:

+ Mô đun Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket rèn luyện cho sinh viên kỹ năng thiết kế, cắt, lắp ráp hoàn chỉnh áo Jacket hai lớp đúng quy cách và yêu cầu của tiêu chuẩn kỹ thuật ;

Mục tiêu của môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được công thức thiết kế áo Jacket hai lớp

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may hoàn chỉnh áo Jacket hai lớp

- Về kỹ năng:

+ Tính toán dựng hình, thiết kế, cắt hoàn chỉnh các chi tiết của áo Jacket hai lớp trên giấy và trên vải

+ Thực hiện được các thao tác may hoàn chỉnh áo Jacket hai lớp ;

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc, tự giác trong học tập. tác phong công nghiệp, hoàn thành sản phẩm đúng thời gian

BÀI MỞ ĐẦU: GIỚI THIỆU VỀ MÔ ĐUN

1. Giới thiệu khái quát về mô đun:

Mô đun Kỹ thuật thiết kế, cắt, may áo Jacket tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ; (Lý thuyết:30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 85 giờ; Kiểm tra: 5 giờ; Giờ tự học:105 giờ)

2. Nội dung tổng quát của mô đun:

1	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun kỹ thuật thiết kế, cắt may áo Jacket	1	1		
2	Bài 1: Thiết kế áo Jacket hai lớp 1.Đặc điểm kiểu mẫu 2. Số đo 3. Tính toán, dựng hình các chi tiết. 4. Cắt các chi tiết	24	10	13	1
3	Bài 2: Kỹ thuật may các chi tiết áo Jacket 1.May túi coi nổi 2.May túi coi chìm 3. May túi khóa trần. 4. May túi 2 viền có khóa	55	12	40	3
4	Bài 3: Kỹ thuật may hoàn chỉnh áo Jacket nam hai lớp 1. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật 2. Bảng thống kê số lượng các chi tiết	40	7	32	1

	3. Quy trình may 4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa				
Cộng		120	30	85	5

BÀI 1: THIẾT KẾ ÁO JACKET HAI LỚP

Mục tiêu:

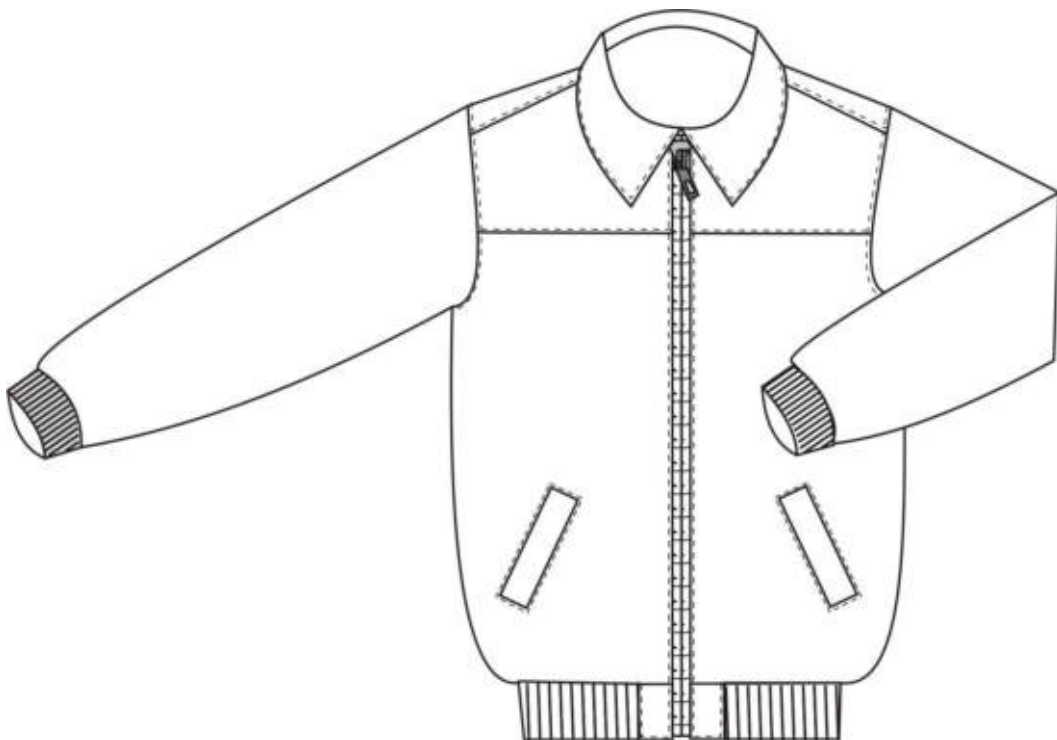
Sau khi học xong bài này, học sinh sinh viên có khả năng:

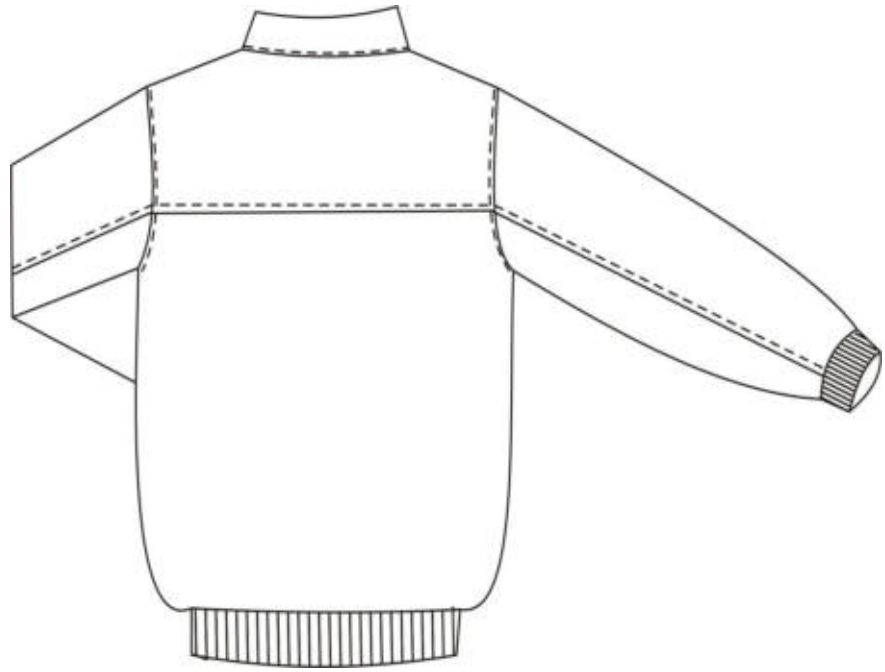
- Mô tả được đặc điểm, hình dáng của áo jacket cần thiết kế;
- Xác định đúng số đo để tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của áo jacket trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo jacket;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ để thiết kế, cắt chính xác các chi tiết của áo jacket;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghệ ;

Nội dung chính:

1. Đặc điểm kiểu mẫu: (Hình 1)

- Áo Jacket là kiểu áo khoác ngoài, mặc vào mùa đông, dáng áo thẳng phù hợp với nam giới ở mọi lứa tuổi. Áo gồm hai lớp: Lớp chính và lớp lót
- Thân trước có rã cầu ngực, có 2 túi sườn, có 1 túi ngực, tra dây kéo trần; Thân sau có rã cầu vai; Tay áo có rã sống tay, tra măng sét cửa tay.





Hình 1. Hình vẽ mô tả mặt trước, mặt sau áo jacket hai lớp

2. Số đo:

- Cách đo: Tương tự áo sơ mi nam.
- Vòng đầu: Đo quanh đầu chỗ lớn nhất.
- Cao đầu trước: Đo theo phương thẳng đứng từ đỉnh đầu xuống điểm lõm cổ.
- Số đo mẫu:

Dài áo	= 74cm	Vòng cổ	= 38cm
Rộng vai	= 44cm	Vòng ngực	= 88cm
Dài tay	= 62cm	Vòng đầu	= 56cm
Cửa tay	= 26cm	Cao đầu trước	= 32cm
Hạ eo	= 42cm		

3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết :

3.1. Lăn chính (Lăn ngoài)

3.1.1. Thân trước: (Hình 2)

- AX: Dài áo = Số đo – Chôm vai(= $V_c/10$) – bo áo
- AC: Hạ nách = $V_n/4 + 1 \div 4$
- AD: Hạ eo = số đo - Chôm vai
- XX': Sa vạt = 1

a. Vẽ vòng cổ:

- AA₁: Vào cổ = $V_c/6 + 0,5\text{cm}$
- AA₂: Hạ cổ = $V_c/6 + 2,5\text{cm}$

b. Vẽ sườn vai:

- AB: Ngang vai = $Rv/2$.
- BB₁: Hạ xuôi vai = $Rv/10 + 0,5$

c. Vẽ vòng nách:

- CC₁: Ngang ngực = $Vn/4 + 3 \div 8$
- Hạ đường vuông góc tại B₁, Cắt CC₁ tại C₂, $C_2C_3 = 2$

d. Vẽ sườn và lai áo:

- XX₁: Ngang lai = Ngang ngực.

e. Xác định vị trí miệng túi:

- Đầu trên miệng túi nằm trên ngang eo, cách sườn 13cm (tùy ý)
- Đầu dưới miệng túi cách sườn 7cm,
- Dài miệng túi = $14 \div 16$.
- Cao bản coi túi = $1.5 \div 2,5$.

f. Xác định đường rã cầu ngực:

Từ điểm $\frac{1}{2}$ của đoạn B₁C₂ kẻ vuông góc với đường nẹp

3.1.2. Thân sau: (Hình 2)

Sang dấu các đường ngang của thân trước qua thân sau; Riêng đường ngang vai thân sau cao hơn thân trước 2 lần chồm vai (2 x CV) .

a. Vẽ vòng cổ:

- AA₁: Vào cổ = $Vc/6 + 2,5cm$.
- AA₂: Hạ sâu cổ = Chồm vai + 1

b. Vẽ sườn vai:

- AB: Ngang vai = $Rv/2 + 2$
- BB₁: Hạ xuôi vai = $Rv/10 - 0,5$

c. Vẽ vòng nách:

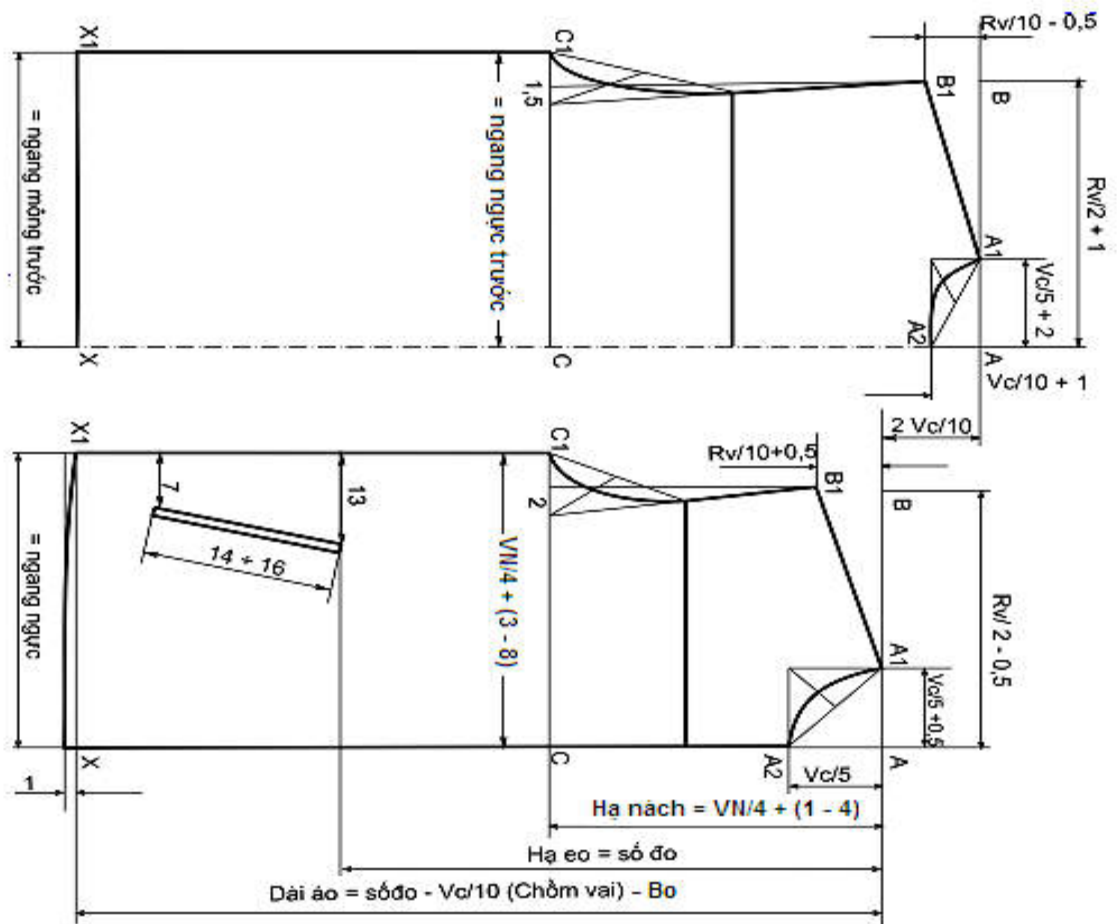
- CC₁: Ngang ngực = ngang ngực trước .
- Hạ đường vuông góc tại B₁, Cắt CC₁ tại C₂, $C_2C_3 = 1,5$

d. Vẽ sườn và lai áo:

- XX₁: Ngang lai = Ngang ngực .

e. Xác định đường rã cầu vai:

Từ điểm $\frac{1}{2}$ của đoạn B_1C_2 kẻ vuông góc với đường gấp đôi thân sau



Hình2 thân trước, thân sau áo jacket 2 lớp

3.1.3. Tay áo: (Hình 3)

- AX: Dài tay = Số đo - măng sét

- AB: Hạ nách tay = $Vn/10 + 3 \div 4$

a. Vẽ vòng nách:

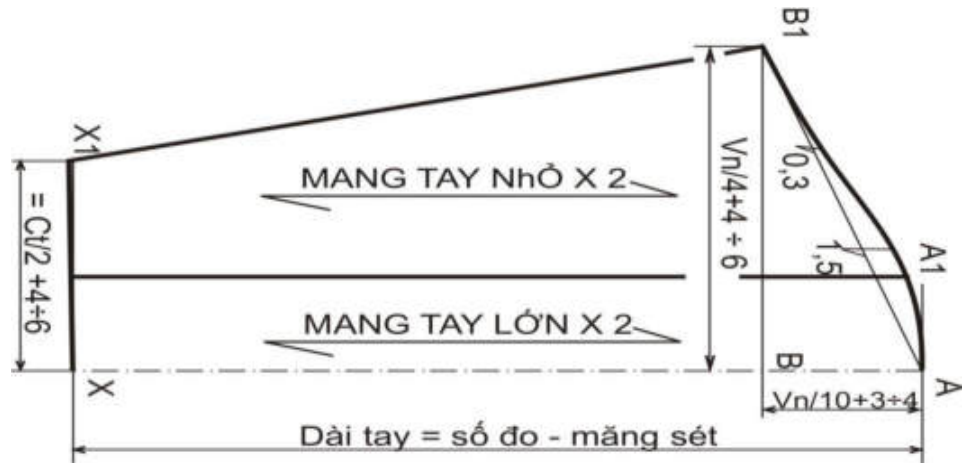
BB_1 : Ngang nách tay = $Vn/4 + 4 \div 6$

b. Vẽ sườn Tay:

- XX_1 : Ngang cửa tay = $Ct/2 + 4 \div 6$.

c. Xác định đường rã tay áo:

C_1K trên thân sau = B_1A_1 trên tay áo

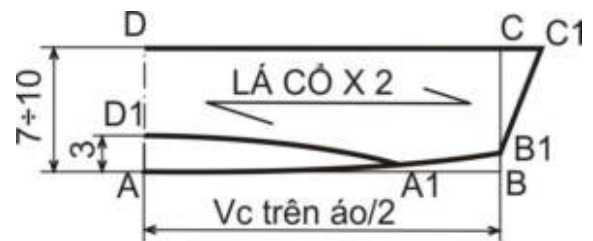


Hình 3:

3.1.4. Các chi tiết khác:

* Cổ áo: (Hình4a)

- $AB = \frac{1}{2}$ vòng cổ đo trên thân
- $AD = 7 \div 1$.
- $A_1B = 7 \div 8$
- $AD_1 = 3 \div 3,5$



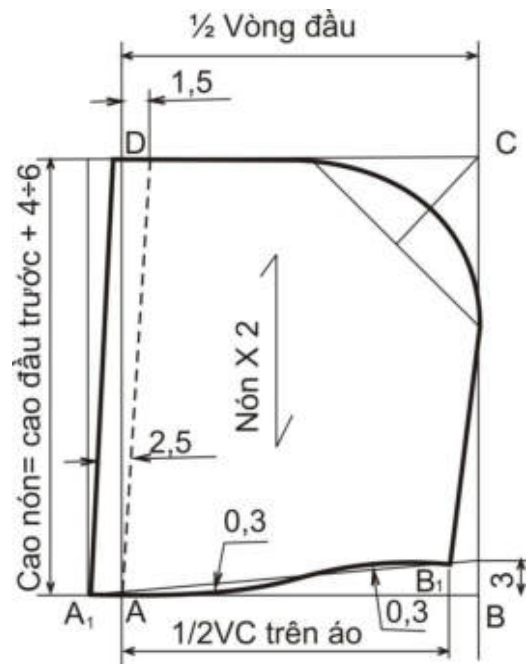
* Nón: (Hình4b)

- Chiều rộng $AB = CD = \frac{1}{2}$ vòng đầu
- Chiều cao $AD = BC =$ Chiều cao đầu $+ 4 \div 6$
- $AB_1 = \frac{1}{2}$ Vc trên thân áo , - $AA_1 = 2,5$,

* Nón: (Hình4b)

- Chiều rộng $AB = CD = \frac{1}{2}$ vòng đầu
- Chiều cao $AD = BC =$ Chiều cao đầu $+ 4 \div 6$
- $AB_1 = \frac{1}{2}$ Vc trên thân áo , - $AA_1 = 2,5$,

Vẽ nón như hình 4b

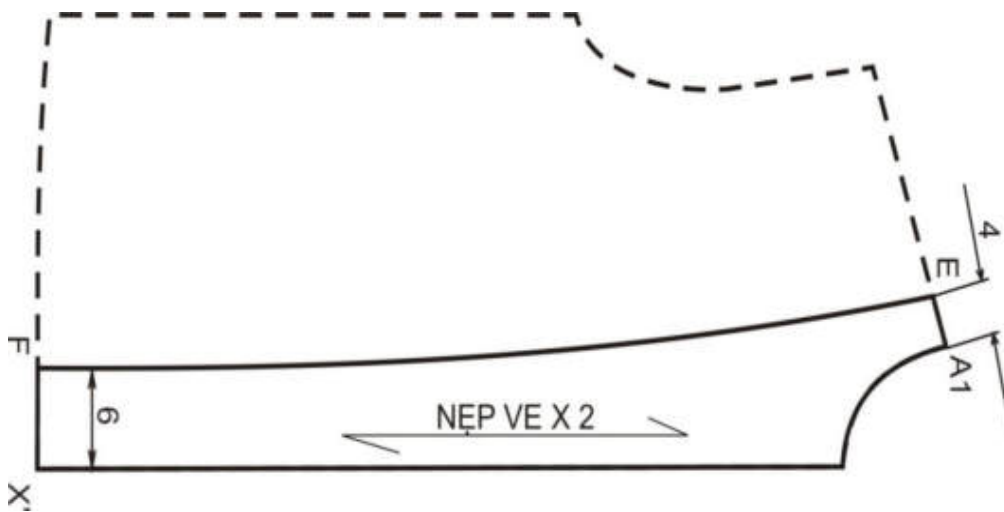


Hình.4b

* Nẹp ve: (Hình 4c)

- Sang đường sườn vai, vòng cổ, đỉnh áo, lai xuống vải vẽ nẹp ve

- Trên đường sườn vai cạnh cô ra 4cm có điểm E. Trên đường lai từ đỉnh lấy vào 6cm, ta có điểm F. Nối EF rồi đánh cong như hình vẽ.

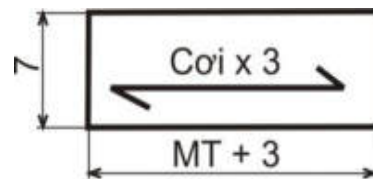


Hình:4c

* Cơi túi: (Hình 4d)

Dùng vải chính cạnh sợi dọc.

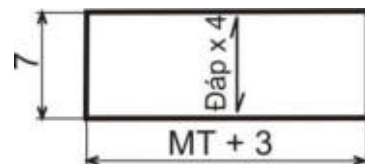
- Dài cơi túi = Dài miệng túi + 4cm
- Rộng cơi túi = Rộng miệng túi x 2 + 2cm



* Đắp túi : (Hình 4e)

Dùng vải chính cạnh sợi ngang

- Dài đắp túi = Dài miệng túi + 4cm
- Rộng đắp túi = 6 ÷ 8 cm

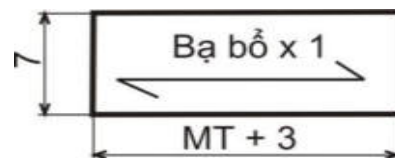


Hình:4e

* Bạ bở: (Hình 4f)

Dùng vải chính cạnh sợi dọc.

- Dài bạ bở = Dài miệng túi + 3cm
- Rộng bạ bở = 7cm

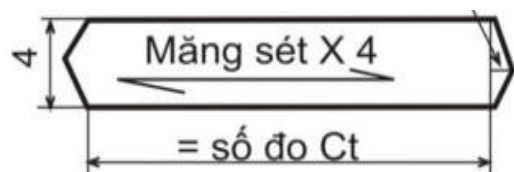


Hình 4f

* Măng sét: (Hình 4g)

Dùng vải chính cạnh sợi dọc.

- Dài = số đo cửa tay = 26
- Rộng = 4 ÷ 6 cm



Hình 4g

3.2.Lần lót (Lần trong):

Các chi tiết lót được vẽ bằng các chi tiết chính (đã có gia đường may) tùy thuộc vào chất liệu vải lót để tăng thêm chiều dài, chiều rộng vào các chi tiết lót so với chi tiết chính để thân áo bên ngoài không bị căng, đùn. Lót lót lớn hơn lớp chính (Hình5)

3.2.1.Thân trước:

Sang dấu lớp chính lên vải cắt lót và tăng, giảm chiều dài và bề ngang của thân chính:

Chiều dài thành phẩm thân lót = chiều dài thành phẩm thân chính - $0,5 \div 1$ cm.

Bề ngang thành phẩm thân lót = bề ngang thành phẩm thân chính + $0,5 \div 1$ cm.

3.2.2.Thân sau:

Sang dấu lớp chính lên vải cắt lót và tăng, giảm chiều dài và bề ngang của thân chính:

Chiều dài thành phẩm thân lót = chiều dài thành phẩm thân chính - $0,5 \div 1$ cm.

Bề ngang thành phẩm thân lót = bề ngang thành phẩm thân chính + $0,5 \div 1$ cm.

3.2.3.Tay áo:

Sang dấu lớp chính lên vải cắt lót và tăng, giảm chiều dài và bề ngang của thân chính:

Chiều dài thành phẩm tay lót = chiều dài thành phẩm tay chính + $0,5 \div 1,5$ cm.

Bề ngang thành phẩm tay lót = bề ngang thành phẩm tay chính + $0,5 \div 1$ cm.

3.2.4. Các chi tiết khác:

* Lót nón:

Sang dấu lớp chính lên vải cắt lớp lót :

- Chiều dài thành phẩm nón lót = chiều dài thành phẩm nón chính

- Bề ngang thành phẩm nón lót = bề ngang thành phẩm nón chính - 4 cm

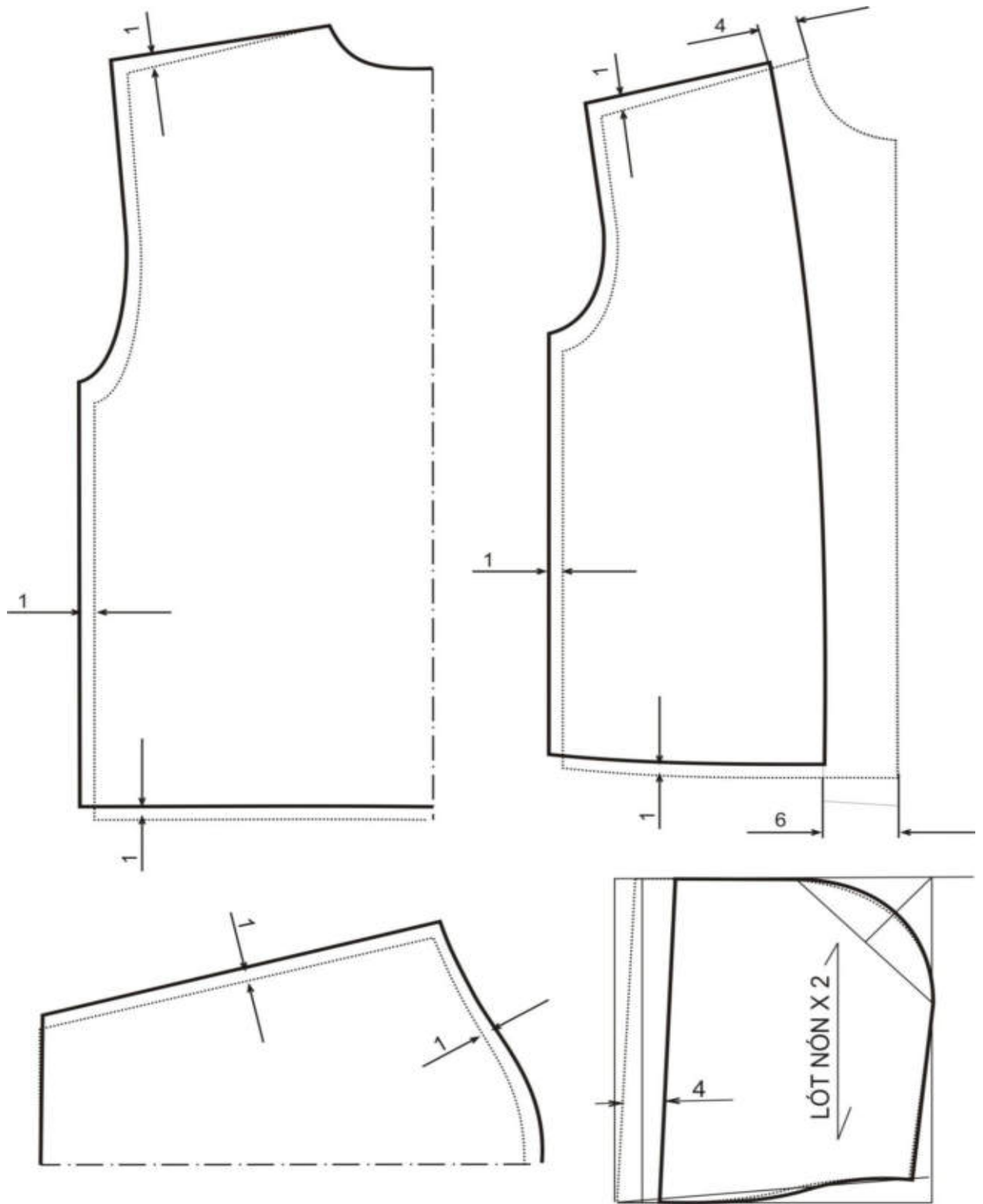
(4cm theo chiều ngang ở cạnh trước)

* Lót túi sườn: (Hình 6a,b)

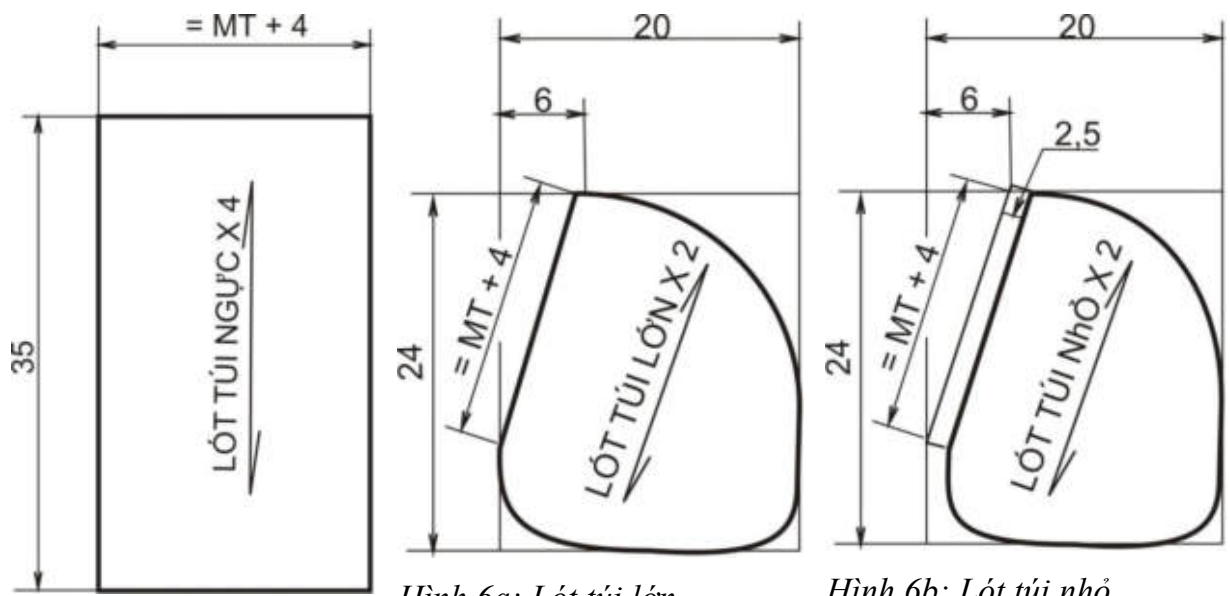
* Lót túi cơ ngực: (Hình 7)

- Chiều rộng = Rộng miệng túi + 4cm

- Chiều dài = 35 cm



Hình 5: Lớp lót áo jacket 2 lớp



Hình 7: Lót túi ngực

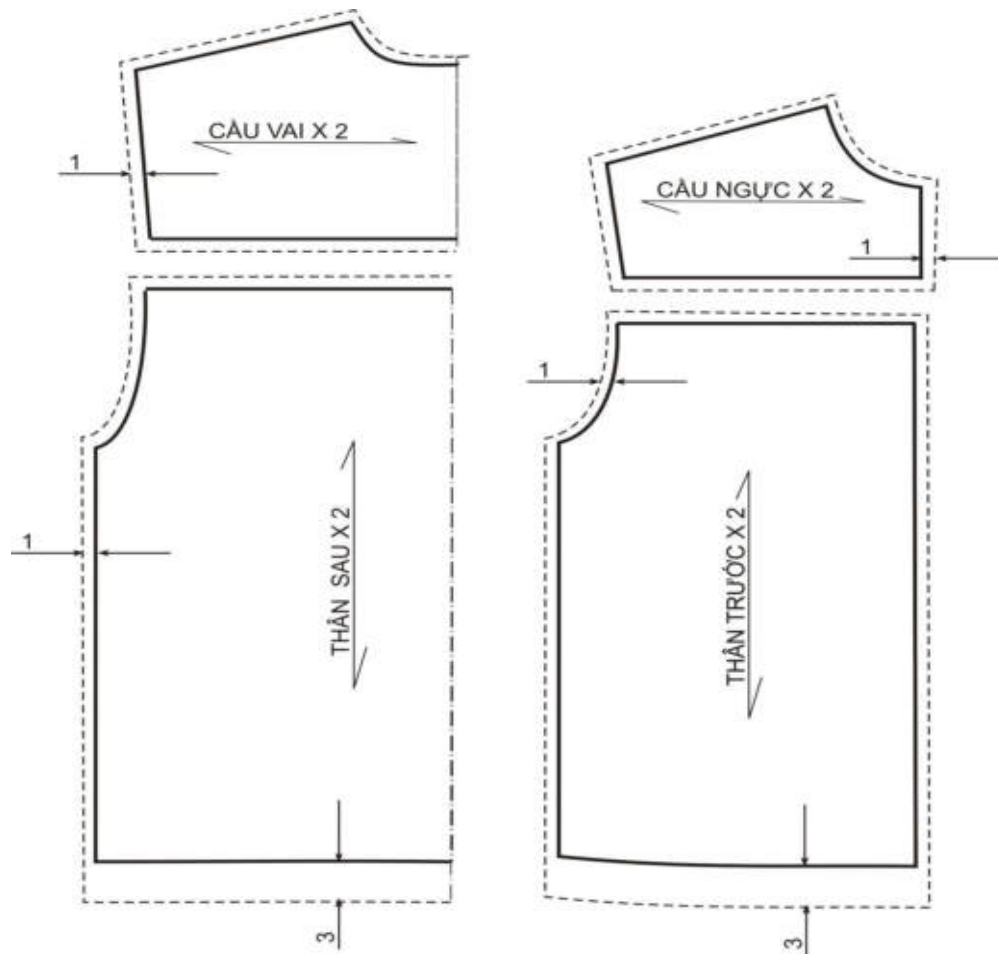
Hình 6a: Lót túi lớn

Hình 6b: Lót túi nhỏ

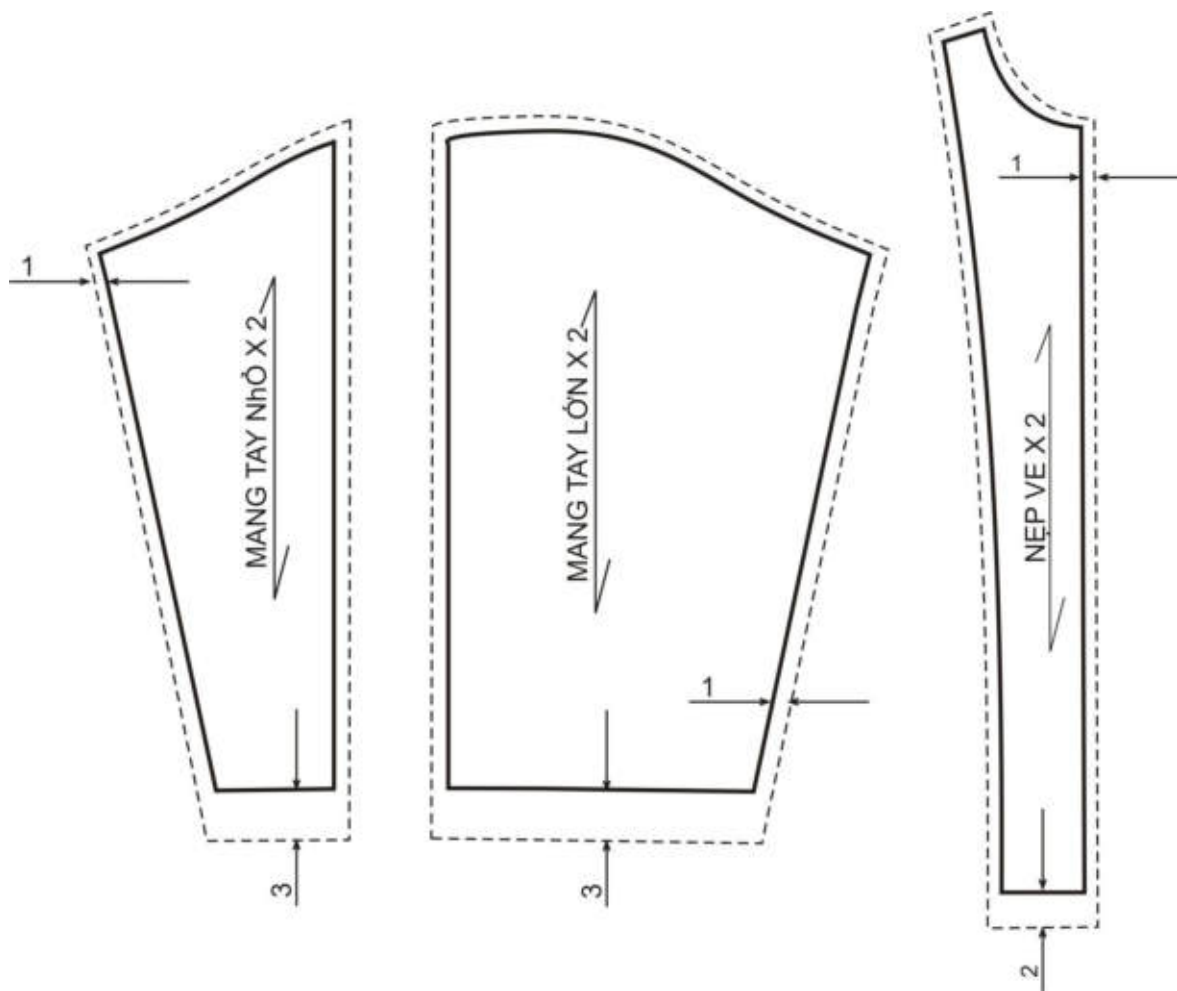
4. Cắt các chi tiết :

* Lốp vải chính: (Hình 8a,b,c)

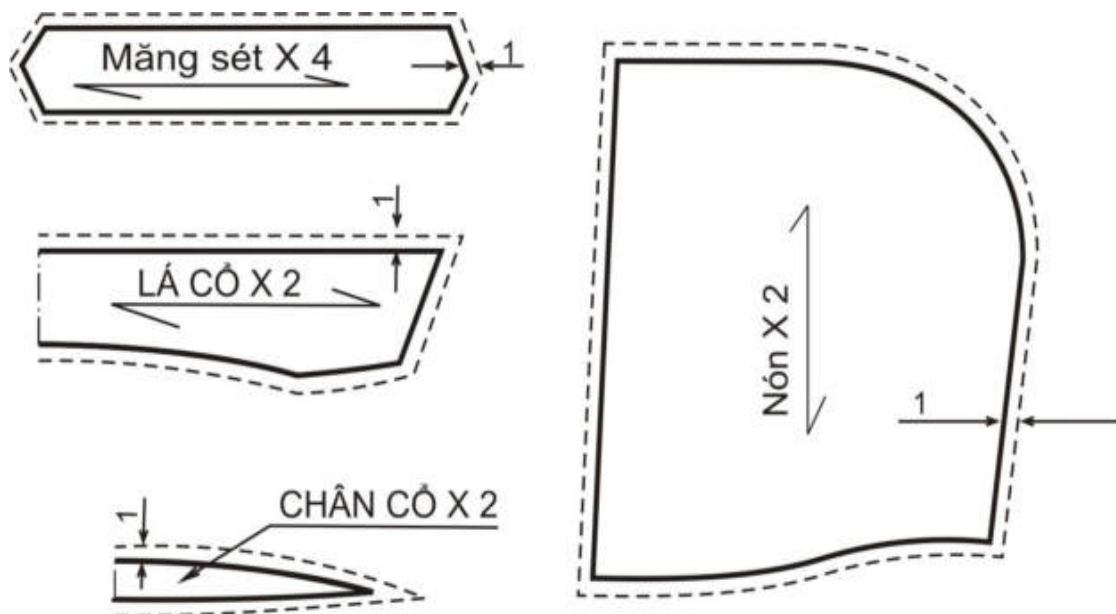
- Các chi tiết chừa đều 1cm đường may. Riêng lai tay, lai áo chừa 2cm÷ 3cm
- Coi túi, đắp túi cắt sát nét vẽ.



Hình 8a: Chừa đường may thân trước, thân sau áo jacket 2 lớp



Hình 8b: Chừa đường may tay, nẹp ve áo jacket 2 lớp



Hình 8c: Chừa đường may các chi tiết khác áo jacket nam 2 lớp

* Lớp vải lót: Cắt sát nét vẽ dư ra dựa vào lớp chính như hướng dẫn ở các hình trên.

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ BÀI TẬP:

A. Ôn tập:

Câu 1: Trình bày các công thức thiết kế thân trước (Làn ngoài) của áo Jacket hai lớp ?

Câu 2: Trình bày các công thức thiết kế thân sau (Làn ngoài) của áo Jacket hai lớp ?

Câu 3: Trình bày các công thức thiết kế tay áo (Làn ngoài) của áo Jacket hai lớp ?

B. Bài tập:

Bài tập 1: Sinh viên thực hành thiết lại áo Jacket hai lớp như đã học ?

Bài tập 2: Sinh viên vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để thiết kế sản phẩm áo Jacket hai lớp theo số đo của chính mình?

Bài tập 3: Sinh viên vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để thiết kế sản phẩm áo Jacket hai lớp theo số đo của người thân hay bạn bè ?

BÀI 2: KỸ THUẬT MAY CÁC CHI TIẾT ÁO JACKET

Mục tiêu:

Sau khi học xong bài này, học sinh sinh viên có khả năng:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các chi tiết áo jacket;
- May được các chi tiết áo jacket đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may các chi tiết áo jacket;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung chính:

1. May túi coi nổi:

1.1. Đặc điểm – cấu tạo:

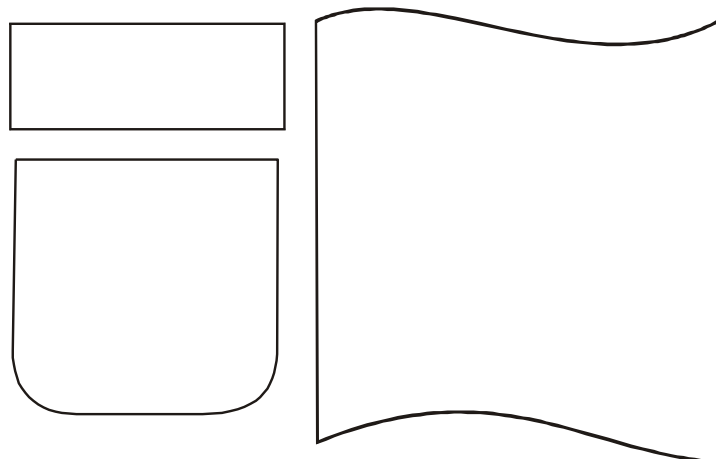
1.1.1. Đặc điểm:

Túi coi nổi là loại túi bỏ trong, miệng túi bỏ qua thân sản phẩm. Các cạnh của coi có thể thay đổi hình dáng theo thời trang, ý thích người mặc và phù hợp với loại quần áo, tính chất của nguyên liệu. Hai đầu và cạnh trên của coi túi nằm trên sản phẩm (coi nổi lên trên so với mặt thân sản phẩm)

Túi coi nổi thường áp dụng trên áo Jacket, Veston, Mang to.... Túi có thể đặt theo chiều ngang, chiều dọc hoặc chiều nghiêng của thân áo Jacket

1.1.2. Cấu tạo:

- Gồm các chi tiết :
- Thân sản phẩm(vải chính) x 1 chi tiết
 - Coi túi (vải chính) x 2 chi tiết
 - Lót túi (vải lót) x 2 chi tiết
 - Keo đáp túi x 1 chi tiết



1.2. Quy cách – Yêu cầu kỹ thuật:

1.2.1. Quy cách sản phẩm:

- Kích thước : D x R = 14 x 2.5 và 3.5
- Mật độ mũi chỉ : 4.5 mũi chỉ/ 1cm.
- Đường may mí 0.1 cm
- Chỉ Tiger, chỉ số 60/2, (màu chỉ giống màu vải chính)

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật:

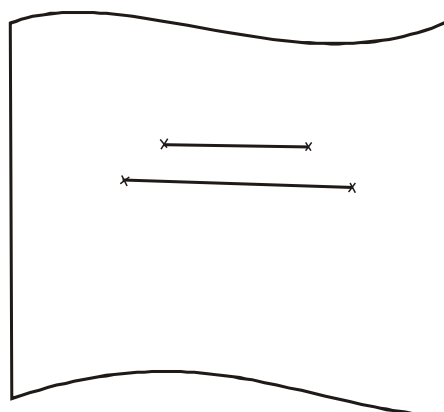
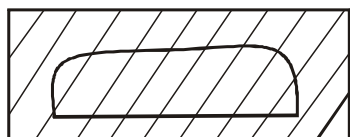
- Túi sử dụng được.
- Túi may đúng quy cách - kích thước, vị trí quy định
- Túi cân xứng , vuông thành sắc cạnh
- Bản coi đều, miệng túi kín
- Ruột túi êm phẳng
- Diều miệng túi đều, đúng mật độ mũi may
- Hai đầu coi bằng nhau, hai bên lót túi dư đều về hai phía miệng túi
- Sản phẩm sạch

1.3. Phương pháp may:

Bước 1: Ép keo coi túi, xác định vị trí miệng túi trên thân sản phẩm

- Ép keo lên mặt trái của coi túi lần chính.
- Vị trí coi túi trên thân áo: Định hình đường may miệng túi lên thân sản phẩm đúng vị trí, hình dáng, kích thước túi trên mặt phải của thân sản phẩm.

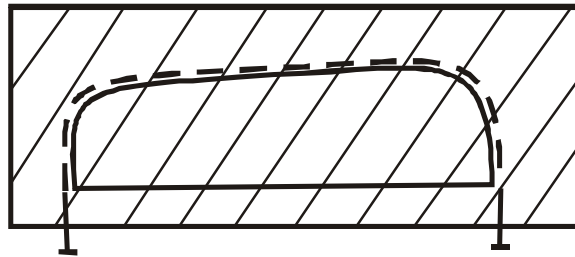
* Yêu cầu : Đường định hình chính xác và sắc nét



Bước 2: May lộn coi túi.

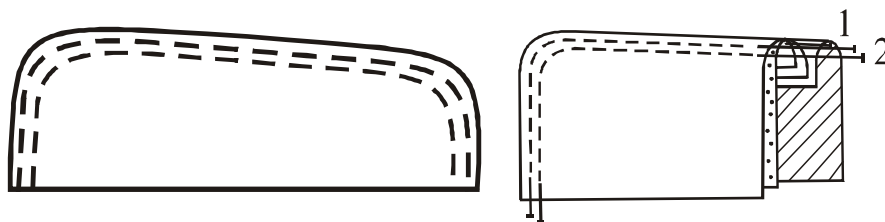
- Đặt lần lót coi túi ở dưới, lần chính coi túi lên trên, 2 mặt phải và úp vào nhau.
- May quanh sát keo coi, đường may cách keo 0,1 cm (cạnh thẳng coi túi không may).

- Gọt đường may xung quanh coi túi 0,5- 0,7c, hai góc coi gọt đường may 0,2cm
- Cạo sát đường may, lộn coi túi, cạo lé về lần lót, vuốt cho coi túi êm phẳng



Bước 3: Mí điều coi túi.

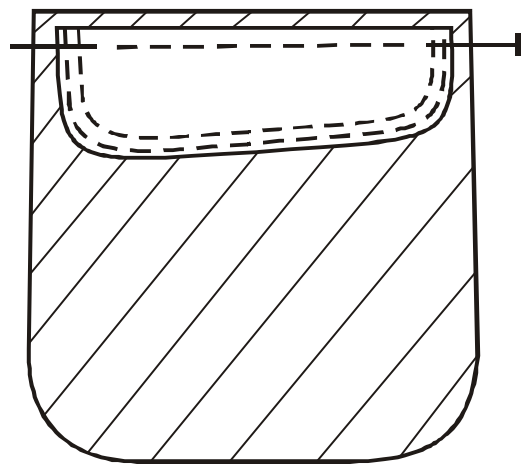
- May mí điều coi túi theo quy cách.



Bước 4: May ghim coi túi vào lót túi dưới

- Lót túi đặt dưới, coi túi đặt trên, sắp cho mép vải chân coi và miệng lót túi bằng nhau sao cho đường gấp đôi coi túi nằm về phía đáy túi, mép vải coi túi trùng mép vải lót túi dưới. Đặt rập thành phẩm lên coi túi sao cho mép rập thành phẩm trùng với mép gấp đôi coi túi. May lướt ghim coi túi lên lót túi cách mép rập 0.1cm

* Chú ý: Coi túi phải đặt cân đối với lót túi và đầu coi trên phải cùng chiều với đầu lót túi. Đường may bám sát theo mép ngoài đường sang dấu bản coi (mex dựng)



Bước 5: May coi túi và lót túi trên lên thân áo.

- May coi túi và lót túi dưới vào miệng túi dưới: Đặt lót túi dưới (có lướt coi) trên thân đã được lấy dấu vị trí miệng túi, sao cho coi túi úp lên mặt phải của thân, đường lướt coi túi nằm vào bên trong miệng túi 0.1cm và may định hình miệng túi dưới sát với đường lướt coi túi. Lại mũi chỉ ở 2 đầu đường may.

- May lót túi trên vào thân áo :Đặt lót túi trên đối xứng với lót túi dưới qua vị trí miệng túi trên thân, mặt phải lót túi úp lên mặt phải của thân. May theo đường định hình miệng túi trên thân sản phẩm. Đầu và cuối đường may lại mỗi chỉ.

**Lưu ý:* 2 đường định hình miệng túi phải song song và không bằng nhau

Bước 6: Bấm mở miệng túi

- Trước khi bấm cần phải kiểm tra coi đúng vị trí, kích thước theo quy cách
- Rẻ chân coi và lót túi trên về 2 phía, dùng kéo bấm vào giữa miệng túi ra 2 bên đến cách 2 đầu đường may 1.2cm dừng lại, bấm chéo vào các góc cách mũi may đầu và cuối đường may 1 sợi vải

Bước 7: Mí miệng túi

- Lật lớp lót túi trên lên, vuốt cho miệng túi êm phẳng, may mí miệng túi phía dưới, may từ góc miệng túi bên này sang góc miệng túi bên kia. đầu và cuối đường may lại mũi chỉ

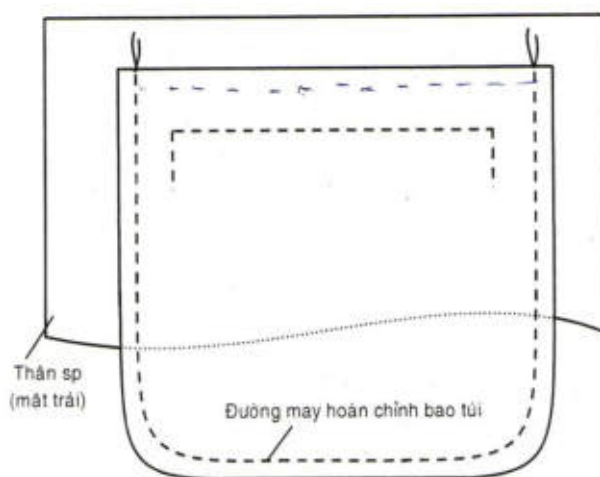
- Kéo lót túi trên xuống, may mí lên thân sản phẩm cạnh trên miệng túi cùng lưỡi gà

Bước 8: May chặn miệng túi

Vuốt cho coi túi êm phẳng và đúng vị trí, may chặn miệng túi, đường may chặn miệng túi trùng với đường may mí và điều của hai đầu coi túi.

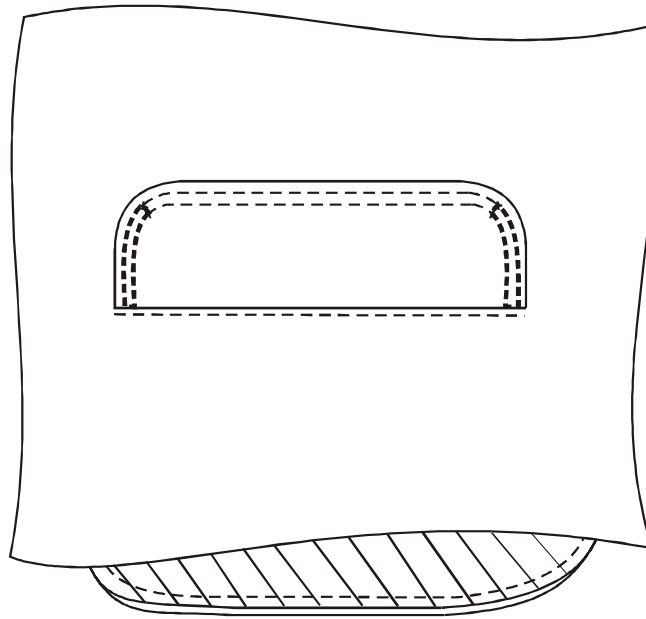
Bước 9: May bao túi

Vuốt cho lót túi êm phẳng, may hoàn chỉnh ruột túi cách mép vải 1cm



Bước 10: Kiểm tra và làm sạch sản phẩm

- Kiểm tra vị trí, hình dáng, kích thước túi theo quy cách và yêu cầu kỹ thuật
- Vệ sinh sản phẩm



1.4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

STT	Dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp phòng ngừa
1	Túi không dùng được	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp sai quy cách. - Điều miệng túi dưới dính vào ruột túi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp đúng quy cách - Điều miệng túi dưới phải lật lót túi trên lên
2	Sai vị trí, hình dáng, kích thước coi túi	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định sai vị trí, kích thước coi túi - Cắt mex không chính xác - Cắt ngược mex - May coi vào miệng túi trên thân sản phẩm không chính xác theo đầu xác định 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng vị trí, kích thước coi túi - Cắt mex chính xác theo mẫu thành phẩm coi túi - Xác định đúng chiều mex khi cắt - May coi vào miệng túi trên thân sản phẩm đúng theo đầu xác định

3	Bản to coi không đều nhau	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt dựng coi không đúng mẫu thành phẩm - Đường may coi không chính xác - May chận bản to coi không đều - Thao tác khi may không đúng yêu cầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt dựng coi đúng mẫu thành phẩm - Đường may coi đều, đúng quy cách - May chận bản to coi đều nhau - Thao tác khi may đúng yêu cầu kỹ thuật
4	Góc miệng túi bị xì	Bấm mỏ góc bị quá quy định	Khi bấm mỏ phải bấm góc thật chính xác
5	Góc miệng túi bị nhăn dúm	Bấm mỏ góc túi chưa tới cách mũi may 1 sợi vải	Bấm mỏ góc túi phải cách mũi may góc 1 sợi vải
6	Góc túi không vuông thành, sắc cạnh	Định hình và may không chính xác	Định hình và may chính xác
7	Bao túi không êm	<ul style="list-style-type: none"> - Không vượt bao túi cho êm phẳng trước khi may - May bao túi sai quy cách 	<ul style="list-style-type: none"> - Vượt bao túi cho êm phẳng - May đúng quy cách
8	Điểu không đều	Điểu không đúng phương pháp	Điểu cho đều, đúng phương pháp
9	Hai bên lót túi dư không đều về hai phía miệng túi	Đặt lót túi không đều về hai phía miệng túi khi may coi túi	Đặt lót túi đều về hai phía miệng túi khi may coi túi

2. May túi coi chìm

2.1. Đặc điểm – cấu tạo:

2.1.1. Đặc điểm:

Túi coi chìm là loại túi bỏ trong, miệng túi bỏ qua thân sản phẩm. Các cạnh của coi có thể thay đổi hình dáng theo thời trang, ý thích người mặc và phù hợp với loại quần áo, tính chất của nguyên liệu. Hai đầu miệng túi nằm dưới thân sản phẩm (Coi chìm xuống so với mặt thân sản phẩm)

Túi coi chìm thường áp dụng trên áo Jacket, Veston, Mang to.... Túi có thể đặt theo chiều ngang, chiều dọc hoặc chiều nghiêng của thân áo Jacket

2.1.2. Cấu tạo:

Gồm các chi tiết : - Thân sản phẩm(vải chính) x 1 chi tiết

- Coi túi (vải chính) x 1 chi tiết

- Đáy túi (vải chính) x 1 chi tiết

- Lót túi (vải lót) x 2 chi tiết

- Keo đáy túi x 1 chi tiết

2.2. Quy cách – Yêu cầu kỹ thuật:

2.2.1. Quy cách sản phẩm:

- Kích thước : D x R = 14 x 2

- Mật độ mũi chỉ : 4.5 mũi chỉ/ 1cm.

- Đường may mí 0.1 cm

- Chỉ Tiger, chỉ số 60/2, (màu chỉ giống màu vải chính)

2.2.2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Túi sử dụng được.

- Túi may đúng quy cách - kích thước, vị trí quy định

- Túi cân xứng, vuông thành sắc cạnh

- Bản coi đều, miệng túi kín

- Ruột túi êm phẳng

- Đường miệng túi đều, đúng mật độ mũi may

- Hai đầu coi bằng nhau, hai bên lót túi dư đều về hai phía miệng túi

- Sản phẩm sạch

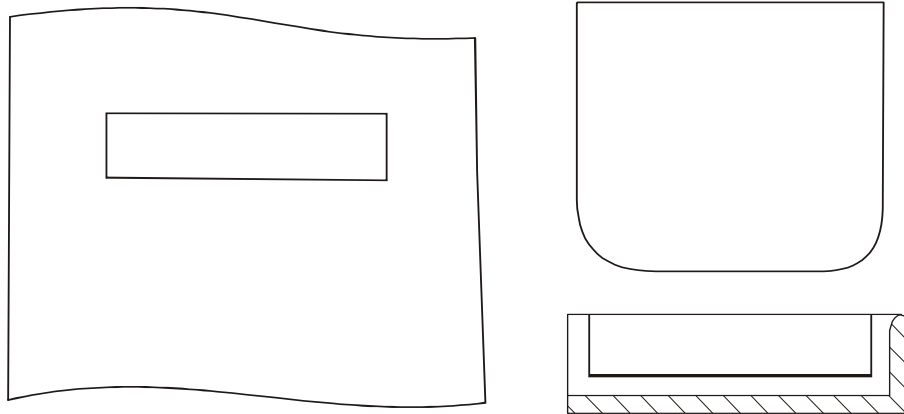
2.3. Phương pháp may:

Bước 1: Ép keo coi túi, xác định vị trí miệng túi

- Ép keo lên mặt trái của coi túi.

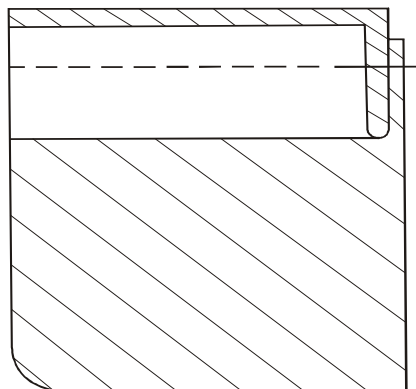
- Ủ gấp đôi coi túi theo chiều dài miệng túi. 2 mặt trái úp vào nhau, đặt mẫu sang dấu bản rộng coi túi

- Định hình miệng túi lên thân áo, đúng kích thước và vị trí quy định.
- Kiểm tra, sửa lót túi cho chuẩn và khốp nhau



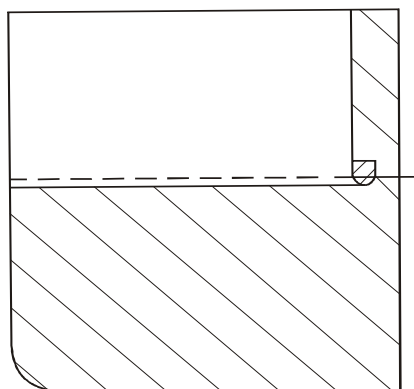
Bước 2: May ghim coi với lót túi dưới

- Lót túi để dưới, coi túi để trên sao cho đường gấp đôi coi túi nằm về phía đáy túi, sắp cho mép vải coi túi trùng mép vải lót túi dưới, mặt phải lớp coi áp vào mặt trái lót túi, 2 đầu coi đặt cân đối với lót túi, may một đường trùng với đường sang dấu trên coi túi
- May đường may bấm sát theo mép ngoài đường sang dấu bản coi



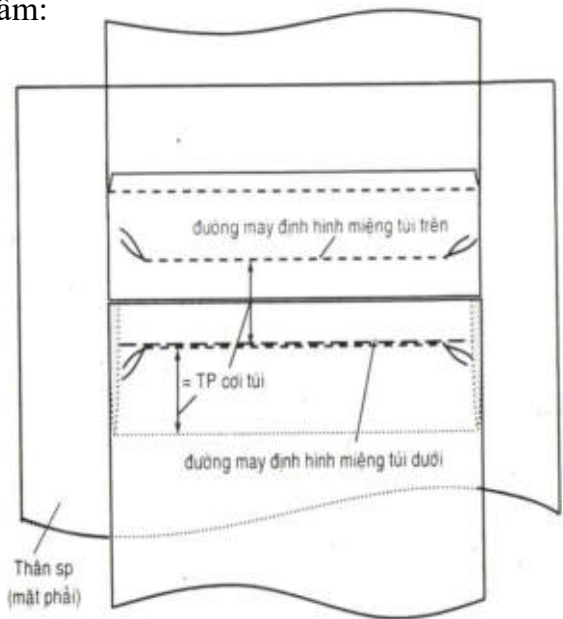
Bước 3: May đáy vào lót túi trên

- Gập cạnh dưới chân đáy 1cm đặt lên trên lớp lót túi sao cho cân đối và cạnh trên đáy bằng với cạnh trên của lót túi. May mí chân đáy vào lót túi trên cách mép vải 0.1cm



Bước 4: May coi, đắp lót túi vào thân sản phẩm:

- Đặt lót túi dưới (có lợp coi) vào miệng túi dưới: áp mặt phải coi ngoài vào mặt phải thân sản phẩm. Đặt coi cân đối giữa hai đầu miệng túi sao cho đường sang dấu bản coi trùng với đường sang dấu miệng túi dưới trên thân sản phẩm. May dính coi vào thân sản phẩm đường may trùng với đường may ghim coi với lót túi, hai đầu đường may lại mũi bèn chắc.



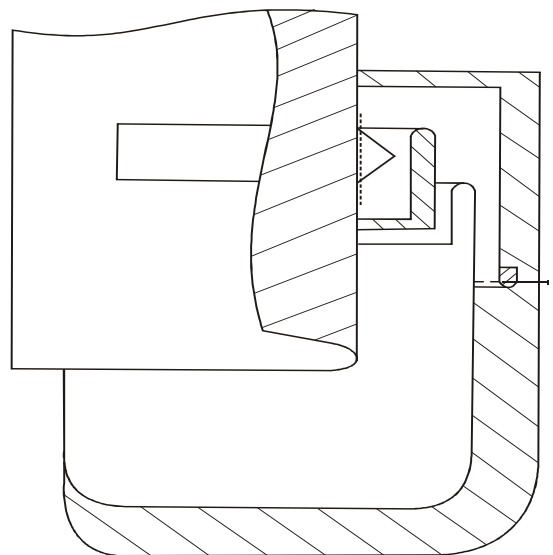
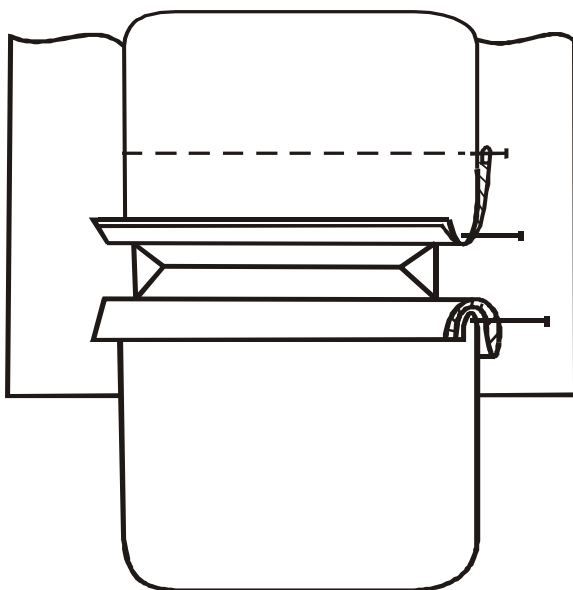
- Đặt lót túi trên (có đắp túi) đối xứng với lót túi dưới qua vị trí miệng túi trên thân vào miệng túi trên: áp mặt phải đắp vào mặt phải thân sản phẩm sao cho đắp cân đối với rộng miệng túi, may đắp vào miệng túi trên theo đường sang dấu, hai đầu đường may lại mũi bèn chắc.

*Lưu ý: Hai đường định hình miệng túi phải song song và bằng nhau

Bước 5 : Bấm miệng túi và may hãm góc túi (khóa lười gà)

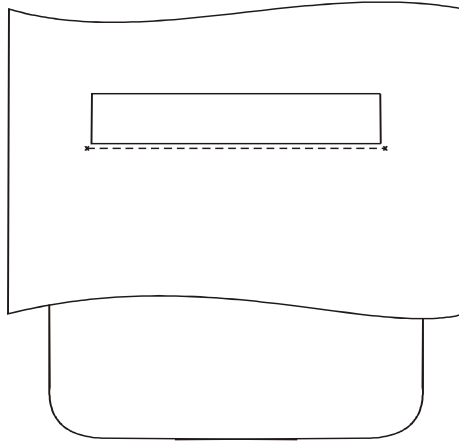
- Rẻ chân coi và mép đắp về hai phía, dùng kéo bấm vào giữa miệng túi ra hai bên đến cách hai đầu đường may chân coi 1.2cm, bấm chéo vào hai góc cách đầu mũi may may chân coi và đắp coi 1 sợi vải

- Vuốt cho coi và miệng túi êm phẳng. Gập dọc thân sản phẩm thẳng góc với hai đầu miệng túi. May chặn lười gà phía trong ở hai đầu miệng túi



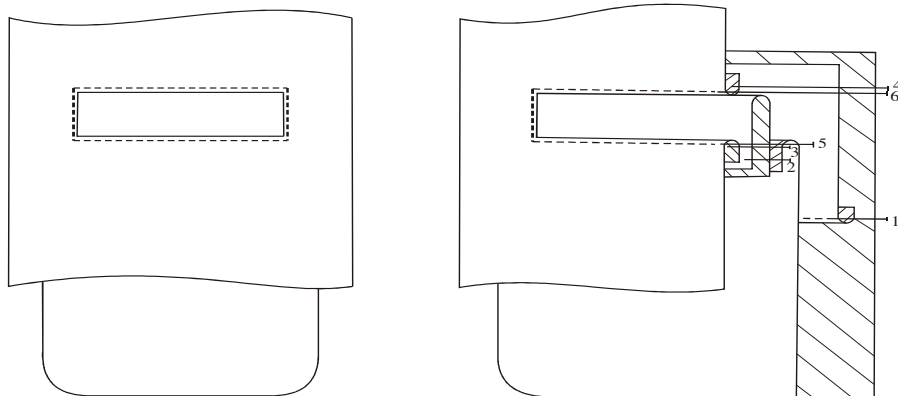
Bước 6: May mí miệng túi phía dưới:

Lật lớp lót túi trên lên, vuốt cho miệng túi êm phẳng, may mí miệng túi phía dưới, may từ góc miệng túi bên này sang góc miệng túi bên kia.



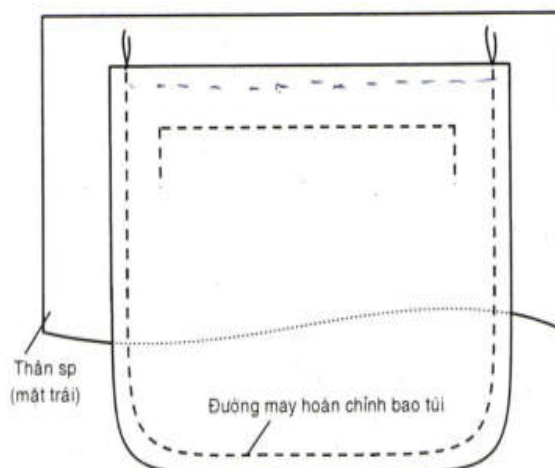
Bước 7: May mí chặn hai đầu miệng túi và miệng túi phía trên:

- May mí lên thân sản phẩm ba cạnh còn lại của miệng túi, may mí từ góc túi bên này lên miệng túi trên sang đầu túi bên kia.



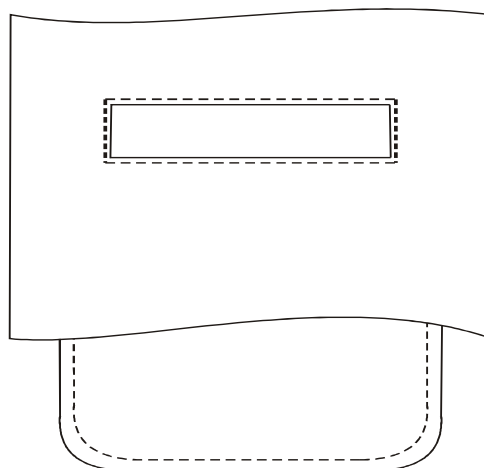
Bước 8.: May hoàn chỉnh lót túi

Kéo lót túi trên xuống, vuốt cho êm phẳng, may hoàn chỉnh ruột túi, đường may cách mép vải 1cm



Bước 9: Kiểm tra và làm sạch sản phẩm

- Kiểm tra vị trí, hình dáng, kích thước túi theo quy cách và yêu cầu kỹ thuật
- Vệ sinh sản phẩm



2.4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

STT	Dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp phòng ngừa
1	Túi không dùng được	<ul style="list-style-type: none">- Lắp sai quy cách.- Điều miệng túi dưới dính vào ruột túi.	<ul style="list-style-type: none">- Lắp đúng quy cách- Điều miệng túi dưới phải lật lót túi trên lên
2	Sai vị trí, hình dáng, kích thước coi túi	<ul style="list-style-type: none">- Xác định sai vị trí, kích thước coi túi- Cắt mex không chính xác- Cắt ngược mex- May coi vào miệng túi trên thân sản phẩm không chính xác theo đầu xác định	<ul style="list-style-type: none">- Xác định đúng vị trí, kích thước coi túi- Cắt mex chính xác theo mẫu thành phẩm coi túi- Xác định đúng chiều mex khi cắt- May coi vào miệng túi trên thân sản phẩm đúng theo đầu xác định
3	Bản to coi không đều nhau	<ul style="list-style-type: none">- Cắt dựng coi không đúng mẫu thành phẩm- Đường may coi không chính xác- May chặn bản to coi không đều- Thao tác khi may không đúng yêu cầu	<ul style="list-style-type: none">Cắt dựng coi đúng mẫu thành phẩmĐường may coi đều, đúng quy cáchMay chặn bản to coi đều nhau- Thao tác khi may đúng yêu cầu kỹ thuật

4	Góc miệng túi bị xì	Bấm mỗ góc bị quá quy định	Khi bấm mỗ phải bấm góc thật chính xác
5	Góc miệng túi bị nhăn dúm	Bấm mỗ góc túi chưa tới cách mũi may 1 sợi vải	Bấm mỗ góc túi phải cách mũi may góc 1 sợi vải
6	Góc túi không vuông thành sắc cạnh	Định hình và may không chính xác	Định hình và may chính xác
7	Bao túi không êm	- Không vượt bao túi cho êm phẳng trước khi may - May bao túi sai quy cách	- Vượt bao túi cho êm phẳng - May đúng quy cách
8	Diễn không đều	Diễn không đúng phương pháp	Diễn cho đều, đúng phương pháp
9	Hai bên lót túi dư không đều về hai phía miệng túi	Đặt lót túi không đều về hai phía miệng túi khi may coi túi	Đặt lót túi đều về hai phía miệng túi khi may coi túi

3. May túi khóa trần

3.1. Đặc điểm – cấu tạo:

3.1.1. Đặc điểm:

Túi có khóa trần là loại túi bỏ trong, miệng túi bỏ qua thân sản phẩm, miệng túi kéo khoá, thân sản phẩm đè lên các cạnh của khoá

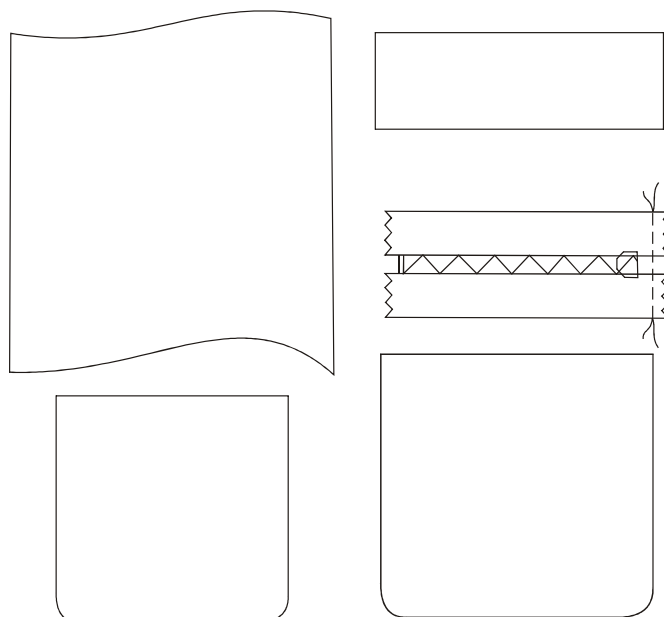
Túi có khóa trần thường áp dụng trên áo Jacket hai lớp, áo bảo hộ lao động, quần âu, quần Jean làm tăng giá trị sử dụng, mỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

Túi có khóa trần có thể đặt theo chiều dọc, chiều ngang hay chiều xéo của thân sản phẩm.

3.1.2. Cấu tạo:

Gồm các chi tiết :

- Thân sản phẩm x 1 chi tiết
- Nẹp túi (vải chính) x 1 chi tiết
- Đáy túi (vải chính) x 1 chi tiết
- Lót túi (vải lót) x 2 chi tiết
- Keo nẹp túi x 1 chi tiết



3.2. Quy cách – Yêu cầu kỹ thuật:

3.2.1. Quy cách sản phẩm:

- Kích thước : D x R = 15 x 1.4
- Mật độ mũi chỉ : 4.5 mũi chỉ/ 1cm.
- Đường may mí 0.1 cm
- Chỉ Tiger, chỉ số 60/2, (màu chỉ giống màu vải chính)

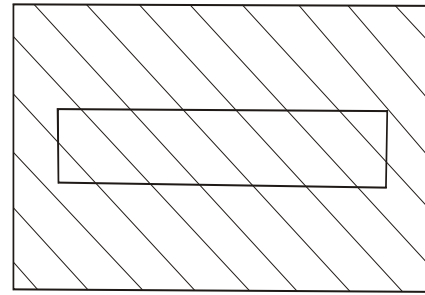
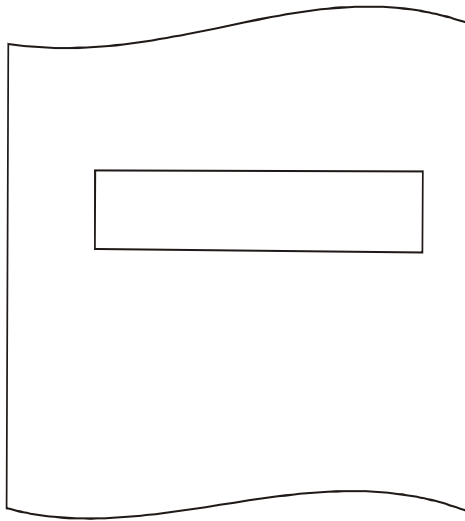
3.2.2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Đúng kích thước, thông số
- Túi may song phải êm phẳng, dây khoá phải thẳng, không gợn sóng, khoá nằm giữa chiều rộng miệng túi
- Các đường may phải đều, đẹp, đúng quy cách
- Miệng túi kín, không bai giãn, cộm, vụn.
- Góc túi vuông thành sắc cạnh, không xì, không nhăn.
- Điều miệng túi đều
- Lót túi êm phẳng
- Hai đầu miệng túi bằng nhau, hai bên lót túi dư đều về hai phía miệng túi
- Sản phẩm sạch

3.3. Phương pháp may:

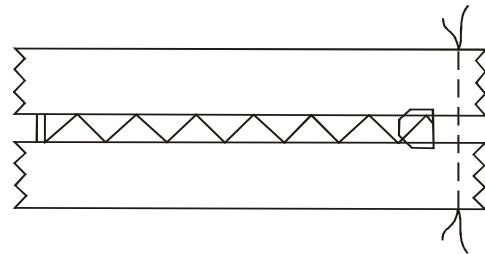
Bước 1: Ép keo nẹp túi, lấy dấu miệng túi

- Ép keo lên mặt trái nẹp túi
- Lấy dấu vị trí miệng túi trên nẹp túi và trên thân sản phẩm, miệng túi chính xác, đúng kích thước và vị trí quy định.



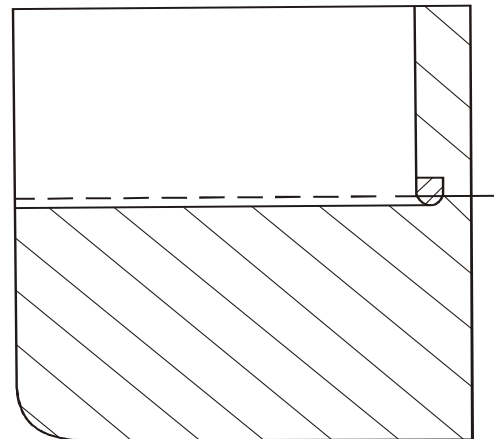
Bước 2: May khóa đầu dây kéo

Từ dưới hạt nút sắt 0.3cm, đo lên bằng chiều dài miệng túi, kéo đầu khóa vào giữa chiều dài miệng túi, may khóa đầu dây kéo



Bước 3: May đáp túi vào lót túi trên

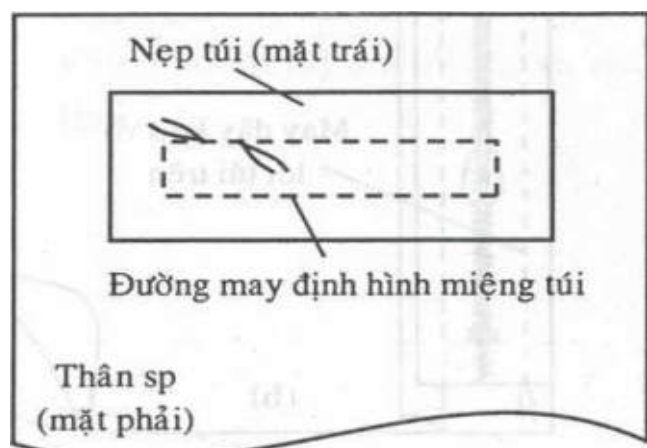
- Gấp 1cm mép vải của đáp túi vào mặt trái, đặt đáp túi lên mặt phải lót túi trên sao cho mép vải gấp đáp túi nằm về phía đáy túi, may đáp túi vào lót túi trên cách mép vải 0.1cm



Bước 4: May định hình miệng túi lên thân sản phẩm

- Đặt thân áo nằm dưới, nẹp túi nằm trên sao cho hai mặt phải úp vào nhau, vị trí miệng túi trên nẹp túi trùng với vị trí túi trên thân

- May định hình miệng túi theo dấu đã xác định



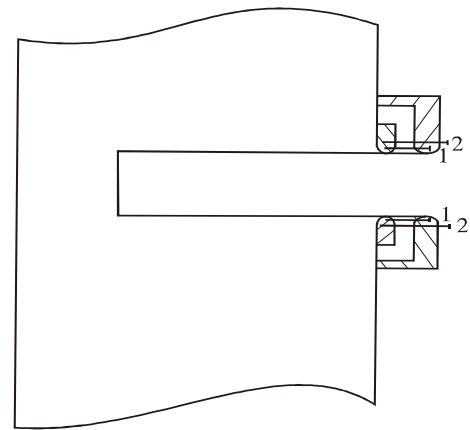
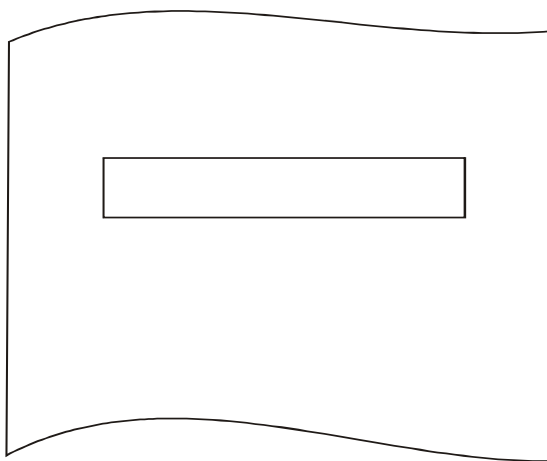
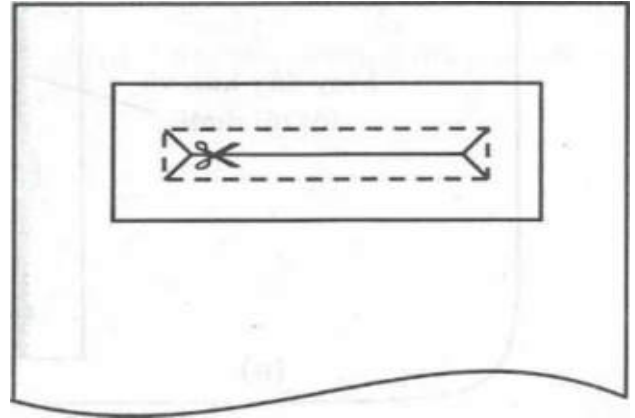
Bước 5: Bấm mở miệng túi

- Bấm mở theo đường giữa miệng túi đến cách hai đầu miệng túi 1 cm thì bấm xéo lưỡi gà cách mũi may ở đầu và cuối 2 đường may 1 sợi vải

- Đẩy lộn nẹp túi về phía mặt trái thân, gạt tất cả mép vải và lưỡi gà xuống dưới thân sản phẩm, là hoặc cạo chết nẹp

- Là cho nẹp túi nằm êm và lé vào trong 0,1m

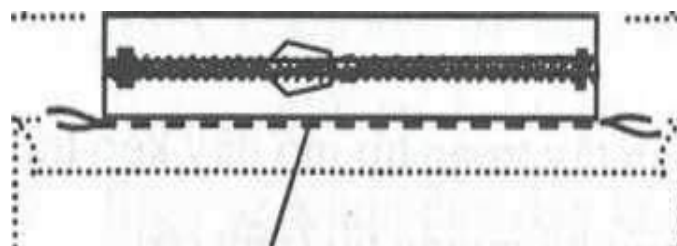
- Lật thân sản phẩm tại vị trí 2 đầu miệng túi lên, may khóa lưỡi gà cùng nẹp túi, đầu và cuối đường may lại mũi



Bước 6: May dây kéo vào lót túi

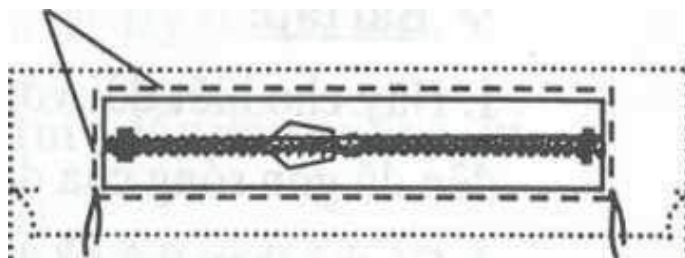
- Đặt lót túi dưới nằm dưới, dây kéo nằm trên, mặt phải dây kéo ngửa lên, xếp cho mép vải lót trùng với mép dây kéo. May cách tâm dây kéo một khoảng bằng $\frac{1}{2}$ chiều cao thành phẩm miệng túi. Sau khi may xong cạo sát mép vải về một bên

- Đặt lót túi trên(có gắn đáy túi) nằm dưới, dây kéo nằm trên, mặt phải dây kéo ngửa lên, xếp cho mép vải lót trùng với mép dây kéo. May cách tâm dây kéo một khoảng bằng $\frac{1}{2}$ chiều cao thành phẩm miệng túi



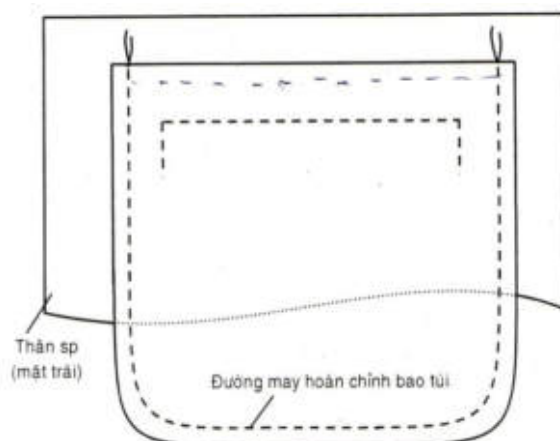
Bước 7 : May khóa kéo vào miệng túi

- Kéo lót túi nằm sang hai bên, đặt dây kéo nằm dưới, thân sản phẩm nằm trên sao cho mặt phải đều ngửa lên, vị trí dây kéo đúng giữa miệng túi.
- May mí 0.1cm cạnh dưới miệng túi
- Kéo lót trên xuống, vuốt êm phẳng, may mí 0.1cm ba cạnh còn lại của miệng túi
- + Chú ý : Khi may đặt dây khoá vào giữa chiều rộng miệng túi, kéo căng dây khoá



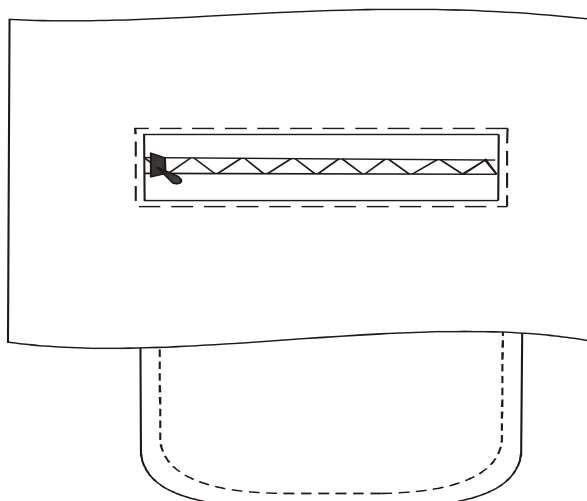
Bước 8: May hoàn chỉnh bao túi

Vuốt cho lót túi êm phẳng. May hoàn chỉnh ruột túi, đường may cách mép vải 1cm



Bước 9: Kiểm tra và làm sạch sản phẩm

- Kiểm tra vị trí, hình dáng, kích thước túi theo quy cách và yêu cầu kỹ thuật
- Vệ sinh sản phẩm



3.4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

STT	Dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp phòng ngừa
1	Túi không dùng được	- Lắp sai quy cách. - Điều miệng túi dưới dính với ruột túi	- Lắp đúng quy cách - Điều miệng túi dưới phải lật lót túi trên lên
2	Vị trí kích thước miệng túi sai	- Sang dấu vị trí miệng túi không chính xác - May không đúng đường sang dấu	- Sang dấu vị trí miệng túi chính xác - May đúng đường sang dấu
3	Dây kéo không nằm giữa cao miệng túi	Định hình và may sai quy cách	Định hình và may thật chính xác
4	Dây kéo không kéo được	May điều sát đường rây dây kéo	Điều cách đường rây dây kéo 0.3cm
5	Góc miệng túi bị xì	Bấm mở góc túi quá quy định	Bấm mở góc túi đúng quy định
6	Góc miệng túi bị nhăn dúm	Bấm mở góc túi chưa tới cách mũi may 1 sợi vải	Bấm mở góc túi phải cách mũi may góc 1 sợi vải
7	Góc túi không vuông thành sắc cạnh	- Hai đường may định hình miệng túi không song song và bằng nhau, - Bấm góc miệng túi không đúng quy định, chặn hai đầu miệng túi không sát .	- Hai đường may định hình miệng túi phải song song và bằng nhau - Bấm góc miệng túi chính xác, chặn hai đầu miệng túi phải sát .
8	Dây khoá bị lượn sóng	- Khi may khoá vào miệng túi không kéo căng dây khoá	- Khi may khoá vào miệng túi phải kéo căng dây khoá

9	Bao túi không êm	Máy bao túi sai quy cách	Vuốt bao túi cho êm phẳng, may đúng quy cách
10	Điều không đều	Điều không thẳng, không đều	Điều chính xác
11	Hai bên lót túi dư không đều về hai phía miệng túi	Đặt lót túi không đều về hai phía miệng túi khi may coi túi	Đặt lót túi đều về hai phía miệng túi khi may coi túi

4. May túi hai viền có khóa

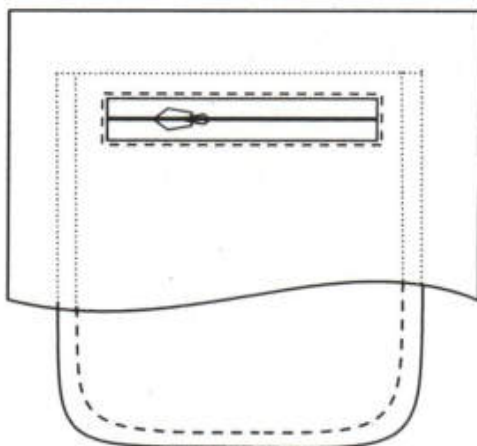
4.1. Đặc điểm – cấu tạo:

4.1.1. Đặc điểm:

Túi hai viền có khóa là loại túi bỏ trong, miệng túi bỏ qua thân sản phẩm, miệng túi kéo khoá, 2 sợi viền đè lên 2 cạnh của khoá

Túi hai viền có khóa thường áp dụng trên áo Jacket, áo bảo hộ lao động, quần Ka ki làm tăng giá trị sử dụng, mỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

Túi hai viền có khóa có thể đặt theo chiều dọc, ngang, xéo trên thân sản phẩm.



4.1.2. Cấu tạo:

- Gồm các chi tiết :
- Thân sản phẩm(vải chính) x 1 chi tiết
 - Coi túi (vải chính) x 2 chi tiết
 - Đáy túi (vải chính) x 1 chi tiết
 - Lót túi (vải lót) x 2 chi tiết
 - Keo coi túi x 2 chi tiết

4.2 .Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật:

4.2.1. Quy cách sản phẩm:

- Kích thước : D x R = 15 x 1.4
- Mật độ mũi chỉ : 4.5 mũi chỉ/ 1cm.
- Đường may mí 0.1 cm
- Chỉ Tiger, chỉ số 60/2, (màu chỉ giống màu vải chính)

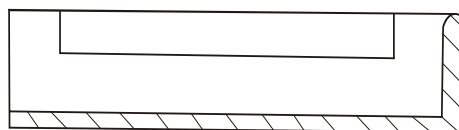
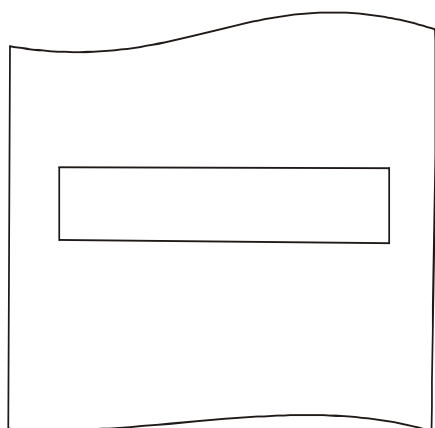
4.2.2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Đúng kích thước, thông số
- Bản viền túi phải đều và bằng nhau
- Dây kéo nằm chính giữa miệng túi
- Miệng túi kín, không bai giãn, cộm, vụn.
- Góc túi vuông thành sắc cạnh, không xì, không nhăn.
- Điều miệng túi đều
- Lót túi êm phẳng
- Hai bên lót túi dư đều về hai phía miệng túi
- Sản phẩm sạch

4.3. Phương pháp may:

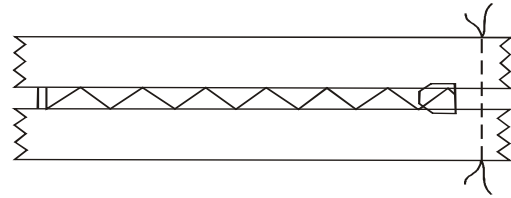
Bước 1: Ép keo 2 viền coi, ủi định hình coi túi, lấy dấu miệng túi

- Ép keo lên mặt trái của 2 viền coi túi.
- Ủi gấp đôi viền coi túi theo chiều dài miệng túi. 2 mặt trái úp vào nhau.
- Định hình trên 2 sợi viền từ cạnh sống sợi viền lên bằng một nửa thành phẩm miệng túi
- Định hình miệng túi lên mặt phải của thân sản phẩm, miệng túi chính xác, đúng kích thước và vị trí quy định



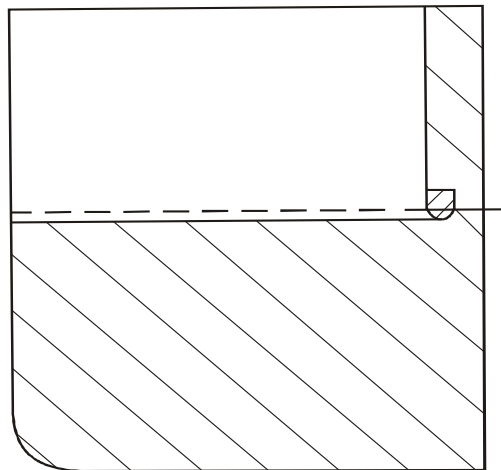
Bước 2: May khóa đầu dây kéo

Từ dưới nút sắt 0.5 cm, đo lên bằng chiều dài miệng túi, kéo đầu khóa vào giữa chiều dài miệng túi, may khóa đầu dây kéo



Bước 3: May đáy túi vào lót túi trên

- Gấp 1cm mép vải của đáy túi vào mặt trái, đặt đáy túi lên mặt phải lót túi trên sao cho mép vải gấp đáy túi nằm về phía đáy túi, may đáy túi vào lót túi trên cách mép vải 0.1cm



Bước 4: May định hình 2 coi viền lên thân sản phẩm

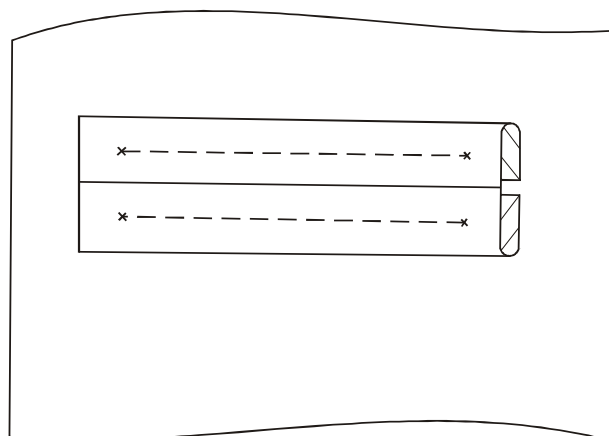
- May viền trên vào thân sản phẩm:

Đặt úp mặt phải viền coi vào mặt phải thân sản phẩm, cạnh sống sợi viền quay ra ngoài, may một đường sao cho đường định hình miệng túi trên thân sản phẩm và đường định hình trên viền trùng nhau, đầu và cuối đường may lại mũi

- May viền dưới vào thân sản phẩm:

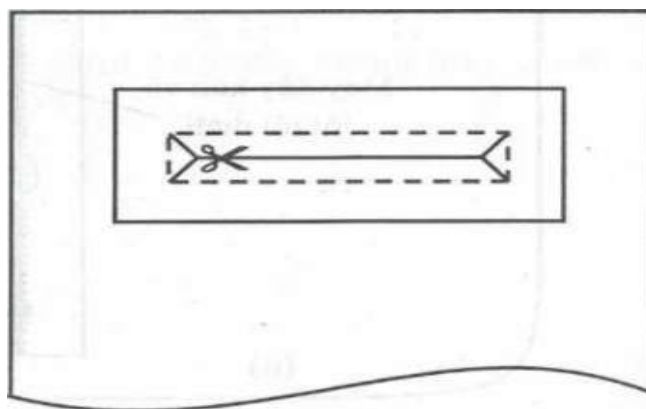
Tương tự như may viền trên nhưng ngược chiều với viền trên

* Chú ý : hai đường may phải song song và bằng nhau, may đúng vị trí, kích thước



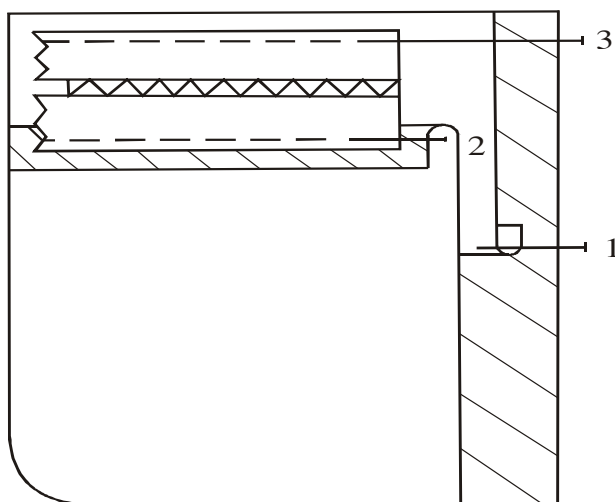
Bước 5: Bấm mở miệng túi, may hãm góc túi (chặn lười gà)

- Bấm mở theo đường giữa miệng túi đến cách hai đầu miệng túi 1 cm thì bấm xéo lười gà cách mũi may ở đầu và cuối hai đường may 1 sợi vải
- Lật hai viền coi vào phía trong, đẩy hai đầu viền coi và lười gà xuống dưới thân sản phẩm, vuốt cho hai viền coi êm phẳng,
- Lật thân sản phẩm tại vị trí hai đầu viền coi lên, may khóa lười gà cùng hai viền coi, đầu và cuối đường may lại mũi



Bước 6: May dây kéo vào lót túi

- Đặt lót túi dưới nằm dưới, dây kéo nằm trên, mặt phải dây kéo ngửa lên, xếp cho mép vải lót trùng với mép dây kéo. May cách tâm dây kéo một khoảng bằng $\frac{1}{2}$ chiều cao thành phẩm miệng túi. Sau khi may xong cạo sát mép vải về một bên
- Đặt lót túi trên nằm dưới, dây kéo nằm trên, mặt phải dây kéo ngửa lên, xếp cho mép vải lót trùng với mép dây kéo. May cách tâm dây kéo một khoảng bằng $\frac{1}{2}$ chiều cao thành phẩm miệng túi



Bước 7 : May dây kéo vào miệng túi

- Kéo lót túi nằm sang hai bên, đặt dây kéo nằm dưới, thân sản phẩm nằm trên sao cho mặt phải đều ngửa lên, vị trí dây kéo đúng giữa miệng túi.

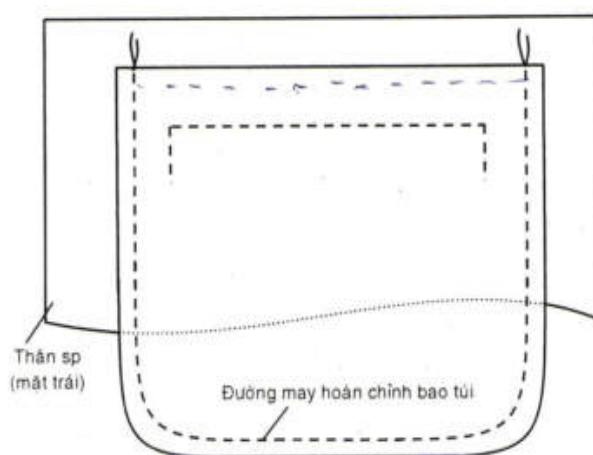
- May mí 0.1cm cạnh dưới miệng túi

- Kéo lót trên xuống, vuốt êm phẳng, may mí 0.1cm ba cạnh còn lại của túi

+ Chú ý : Khi may đặt dây khoá vào giữa chiều rộng miệng túi, kéo căng dây khoá, để êm thân sản phẩm

Bước 8: May hoàn chỉnh bao túi

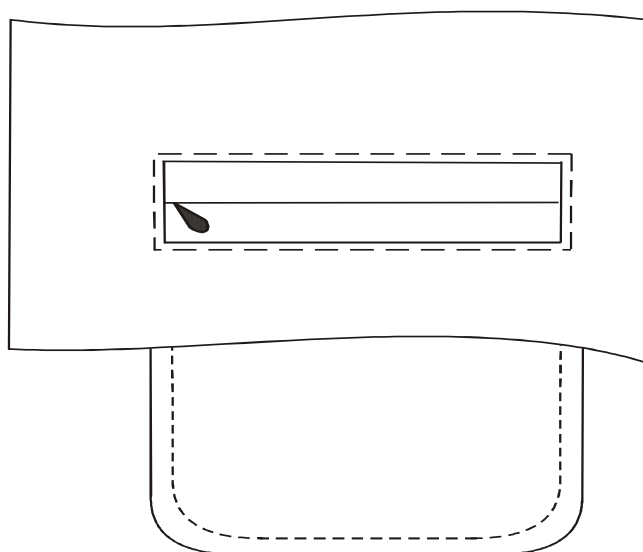
Vuốt cho lót túi êm phẳng. May hoàn chỉnh ruột túi, đường may cách mép vải 1cm



Bước 9: Kiểm tra và làm sạch sản phẩm

- Kiểm tra vị trí, hình dáng, kích thước túi theo quy cách và yêu cầu kỹ thuật

- Vệ sinh sản phẩm



4.4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

STT	Dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp phòng ngừa
1	Túi không dùng được	- Lắp sai quy cách. - Điều miệng túi dưới dính với ruột túi	- Lắp đúng quy cách - Điều miệng túi dưới phải lật lót túi trên lên
2	Vị trí kích thước miệng túi sai	- Sang dấu vị trí miệng túi không chính xác - May không đúng đường sang dấu	- Sang dấu vị trí miệng túi chính xác - May đúng đường sang dấu
3	Dây kéo không nằm giữa cao miệng túi	Định hình và may sai quy cách	Định hình và may thật chính xác
4	Dây kéo không kéo được	May điều sát đường rây dây kéo	Điều cách đường rây dây kéo 0.3cm
5	Hai bản viền túi phải đều và bằng nhau	- Định hình hai bản viền không chính xác - May sai quy cách	- Định hình hai bản viền chính xác - May đúng quy cách
6	Góc miệng túi bị xì	Bấm mở góc túi quá quy định	Bấm mở góc túi đúng quy định
7	Góc miệng túi bị nhăn dúm	Bấm mở góc túi chưa tới cách mũi may 1 sợi vải	Bấm mở góc túi phải cách mũi may góc 1 sợi vải
8	Góc túi không vuông thành sắc cạnh	- Hai đường may định hình miệng túi không song song và bằng nhau, - Bấm góc miệng túi không đúng quy định,	- Hai đường may định hình miệng túi phải song song và bằng nhau - Bấm góc miệng túi

		chặn hai đầu miệng túi không sát .	chính xác, chặn hai đầu miệng túi phải sát .
9	Dây khoá bị lượn sóng	- Khi may khoá vào miệng túi không kéo căng dây khoá	- Khi may khoá vào miệng túi phải kéo căng dây khoá
10	Bao túi không êm	May bao túi sai quy cách	Vuốt bao túi cho êm phẳng, may đúng quy cách
11	Điểu không đều	Điểu không thẳng, không đều	Điểu chính xác
12	Hai bên lót túi dư không đều về hai phía miệng túi	Đặt lót túi không đều về hai phía miệng túi khi may coi túi	Đặt lót túi đều về hai phía miệng túi khi may coi túi

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ BÀI TẬP:

A. Ôn tập:

Câu 1: Trình bày yêu cầu kỹ thuật của túi coi nổi, túi coi chìm, túi khóa trần và túi hai viền có khóa ?

Câu 2: Trình bày các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may túi coi nổi, túi coi chìm, túi khóa trần và túi hai viền có khóa ?

B. Bài tập

Bài tập 1: Sinh viên thực hành may lại túi coi nổi với các kích thước khác nhau ?

Bài tập 2: Sinh viên thực hành may lại túi coi chìm với các kích thước khác nhau ?

Bài tập 3: Sinh viên thực hành may lại túi khóa trần với các kích thước khác nhau ?

Bài tập 4: Sinh viên thực hành may lại túi hai viền có khóa với các kích thước khác nhau ?

Bài tập 5: Vận dụng các kiểu túi coi nổi, túi coi chìm, túi khóa trần và túi hai viền có khóa để may trên các sản phẩm may mặc khác ?

BÀI 3: KỸ THUẬT MAY HOÀN CHỈNH ÁO JACKET HAI LỚP

Mục tiêu:

Sau khi học xong bài này, học sinh sinh viên có khả năng:

- May hoàn chỉnh áo Jacket đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung chính:

1. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

1.1. Quy cách:

- Mật độ mũi chỉ : 4.5 mũi chỉ/ 1cm.
- Chỉ Tiger, chỉ số 60/2, (màu chỉ giống màu vải chính)
- Đường may can 1cm - 1,5 cm.
- Điều đè mí 0,1cm và 0,6 cm

1.2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Áo may song các bộ phận phải đúng kích thước, mật độ chỉ, yêu cầu kỹ thuật
- Áo êm phẳng, không cầm, bai, bùng vụn lớp trong và lớp ngoài
- Các bộ phận của áo phải đối xứng và bằng nhau : cổ áo, tay áo, túi áo, măng set..
- Các đường diều phải thẳng, song song, không vụn, không sùi chỉ, trượt mí
- Góc túi vuông thành sắc cạnh, không bẻ
- Dây kéo êm, phẳng không vụn, không tuột đầu khóa kéo
- Vệ sinh công nghiệp , không dính dầu mỡ, vết bẩn

2. Bảng thống kê số lượng các chi tiết:

Stt	Tên chi tiết	Số lượng	Vải chính	Vải lót	Phụ liệu
1	Thân trước	2	X		
2	Cầu ngực	2	X		
3	Nẹp ve	2	X		
4	Viền túi coi	3	X		
5	Đáp túi coi	2	X		

6	Bạ bỏ(nẹp miệng túi)	1	X		
7	Lá cổ	2	X		
8	Chân cổ	2	X		
9	Thân sau	1	X		
10	Cầu vai	1	X		
11	Mang tay lớn	2	X		
12	Mang tay nhỏ	2	X		
13	Măng sét	4	X		
14	Thân trước	2		X	
15	Thân sau	1		X	
16	Tay áo	2		X	
17	Lót túi dưới	4		X	
18	Lót túi ngực	2		X	
19	Dây kéo	1			X
20	Keo (mex) lá cổ	1			X
21	Keo (mex) nẹp ve	2			X
22	Keo (mex) coi túi	3			X

3. Quy trình lắp ráp áo gió hai lớp:

3.1. Chuẩn bị :

- Kiểm tra số lượng các chi tiết bán thành phẩm vải chính và vải lót
- Kiểm tra canh sợi của các chi tiết.
- Các mẫu rập thích hợp.
- Kiểm tra chất lượng : Màu sắc, loang ố, sai màu, thủng rách, lỗi sợi
- Kiểm tra kích thước bán thành phẩm, gọt sửa
- Ủi keo lá cổ trên, viền coi túi, nẹp ve, măng sét.
- Sang dấu, định hình vị trí miệng túi coi chìm trên thân áo và trên coi túi,

3.2. Quy trình may :

✕ Lốp ngoài (Vải chính):

Bước 1: May đề cúp thân trước (Cầu ngực):

Úp hai mặt phải thân trước trên và thân trước dưới, sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may (1cm đến 1,5cm).Mí điều lên đè cúp (mí 0,1cm, điều 0,6cm).

Bước 2.May túi coi vào hai thân trước:

- May coi vào lót túi dưới
- May đấp vào lót túi trên
- May túi coi và đấp đã gắn lót vào hai bên thân trước dưới
- Bấm mở miệng túi
- May chặn miệng túi
- Mí miệng túi
- May quanh bao lót túi

Bước 3.May đô thân sau (Cầu vai):

May chắp thân sau và cầu vai : úp hai mặt phải thân sau và cầu vai vào nhau, sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may (1cm đến 1,5cm).Mí điều lên cầu vai (mí 0,1cm, điều 0,6 cm).

Bước 4 .May nối mang lớn và mang nhỏ tay áo:

May chắp mang tay lớn và mang tay nhỏ : hai mặt phải mang tay lớn và mang tay nhỏ úp vào nhau , sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may (1cm đến 1,5cm).Mí điều lên mang tay lớn (mí 0,1cm, điều 0,6cm).

Bước 5.May ráp vai con:

Úp hai mặt phải vai con thân sau và thân trước vào nhau, sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may (1cm đến 1,5cm).Mí điều lên vai con thân sau (mí 0,1cm, điều 0,6 cm).

Bước 6 .May tay vào thân áo

- Tra tay: Úp hai mặt phải nách tay áo và nách thân áo vào nhau, sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may (1cm đến 1,5cm).Mí điều lên vòng nách thân áo (mí 0,1cm, điều 0,6 cm).

Bước 7. May sườn áo, bụng tay:

Úp hai mặt phải thân sau và thân trước vào nhau từ gấu áo đến hết dài tay, sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may (1cm đến 1,5cm).

Bước 8.May lá cổ dưới vào thân áo vải chính:

Úp hai mặt phải chân lá cổ và vòng cổ thân áo vào nhau, sắp bằng mép và may chắp một đường theo độ dư đường may 1cm

Bước 9. May khoá kéo với lớp ngoài

Bước 10. May măng sét tay:

- May, got, lộn và mí điều măng sét

✘ Lớp trong (Vải lót):

Bước 11. May ve vào hai bên thân trước

Bước 12. May vai con

Bước 13. May tay vào thân áo vải lót

Bước 14. May lá cổ trên vào thân áo vải lót

Bước 15. May sườn thân, bưng tay (chừa một đoạn 15cm ở sườn bưng tay bên trái để lộn ra sau này). May dây nịt nách vào ngã tư nách áo

✘ Lắp lớp chính với lớp lót:

Bước 16. Lộn thân áo chính ra mặt trái, thân áo lót ra mặt phải, lồng thân áo lót vào trong thân áo chính sau cho hai mặt phải úp vào nhau

Bước 17. May đúp măng sét (tra măng set với lớp chính và lớp lót)

Bước 18. May lộn gấu áo lớp chính với lớp lót

Bước 19. May đúp khóa kéo (tra khoá với lớp lót), may vòng ngang sớng cổ

Bước 20. Lộn áo sang mặt phải may điều gấu áo và khóa kéo

Bước 21. Hoàn thiện sản phẩm : Cắt chỉ, vệ sinh sản phẩm, ủi thành phẩm

4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

STT	Sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp phòng ngừa
1	Túi không đối xứng	- Lấy dấu định hình không chính xác - May không đúng dấu định hình	- Lấy dấu định hình chính xác - May đúng dấu định hình
2	Các điểm đề cúp, đầu bo đai bị lệch, chân cổ	Không sang dấu các điểm đề cúp, đầu bo đai, chân cổ	Sang dấu các điểm đối xứng: đề cúp, đầu bo đai, chân cổ vào cạnh còn lại của dây kéo

3	Miệng túi bị hở, sứt sỏ, nhãn dùm, không vuông góc	-Hai đường may định hình không song song và bằng nhau -Bấm góc miệng túi không đúng yêu cầu -May chặn 2 đầu miệng túi không sát, không vuông góc	- Hai đường may định hình phải song song và bằng nhau - Bấm miệng túi chính xác -May chặn 2 đầu miệng túi phải sát, vuông góc miệng túi
4	Tay lót bị chẹo vắn	Đặt tay lót sai	Đặt cho đúng
5	Đầu khóa bị tuột	Không bẻ vải khóa kéo khi tra khóa ở điểm cuối cổ	Bẻ vải dây kéo khi tra khóa ở điểm cuối cổ
6	Lộn lớp lót không được	- Đặt lớp lót sai - Không chừa một đoạn 15cm ở sườn tay bên trái để lộn	- Đặt lớp lót đúng khi may - Chừa một đoạn 15cm ở sườn tay bên trái để lộn
7	Tra dây kéo bị gợn sóng	Khi may kéo vải	Khi may không kéo dẫn vải
8	May sườn áo, bụng tay không trùng ngã tư vòng nách	Khi may kéo vải không đều tay	May sườn, bụng tay chú ý đến ngã tư phải trùng nhau

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ BÀI TẬP:

A. Ôn tập:

Câu 1: Trình bày yêu cầu kỹ thuật của áo Jacket hai lớp ?

Câu 2: Trình bày các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa khi may áo Jacket hai lớp ?

B Bài tập:

Bài tập 1: Sinh viên thực hành may lại áo Jacket hai lớp như đã học ?

Bài tập 2: Vận dụng các kỹ năng đã học để may các sản phẩm áo Jacket biến kiểu ?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Triệu Thị Chơi (2001), *Kỹ thuật cắt may (Toàn tập)*, Nxb Mỹ thuật.
2. Lê Thị Kiều Liên, Hồ Thị Minh Hương, Dur Văn Rê (2003), *Công nghệ may*, Nxb Đại Học Quốc Gia, TP Hồ Chí Minh.
3. Võ Phước Tấn, Bùi Thị Cẩm Loan, Trần Thị Kim Phượng, Nguyễn Thị Mỹ Chuyên (2006), *Giáo trình Công nghệ may 3*, Nxb Lao động Xã hội.